

**PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH****ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 33/2012/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 12 tháng 10 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH****Ban hành Quy trình thủ tục thực hiện, giám sát, quản lý dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân số 31/2004/QH11 ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư năm 2005;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1547/SKHĐT-TTr ngày 10 tháng 10 năm 2012 về việc ban hành Quy trình thủ tục thực hiện, giám sát, quản lý dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về quy trình thủ tục thực hiện, giám sát, quản lý dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và hủy bỏ Công văn số 5809/UBND-XT ngày 31/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế

về quy trình hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Cao**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Quy trình thủ tục thực hiện, giám sát, quản lý dự án đầu tư  
sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND  
ngày 12 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)*

### **Chương I**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các dự án đầu tư và xây dựng có mục đích kinh doanh, có nhu cầu thuê đất, giao đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; trừ các trường hợp đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế; đấu giá đất thực hiện dự án, đấu thầu dự án.

##### **Điều 2. Trình tự thủ tục hành chính triển khai dự án đầu tư**

1. Chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư.
2. Chấp thuận chủ trương đầu tư.
3. Cấp giấy chứng nhận đầu tư.
4. Lập và phê duyệt dự án đầu tư (gồm: quy hoạch chi tiết; thiết kế cơ sở; báo cáo đánh giá tác động môi trường; thẩm tra công nghệ...).
5. Thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giao đất, cho thuê đất.
6. Cấp phép xây dựng.

##### **Điều 3. Quy định chung**

1. Mã số dự án đầu tư: Được UBND tỉnh thông báo chính thức đồng thời với Văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư và được theo dõi, quản lý chung bằng hệ thống phần mềm Quản lý dự án. Nhà đầu tư sử dụng Mã số này khi giao dịch với các cơ quan chức năng có liên quan trong quá trình triển khai nghiên cứu và thực hiện dự án đầu tư.

Trường hợp đối với các Dự án đã được UBND tỉnh phân cấp chấp thuận địa điểm, chấp thuận chủ trương đầu tư cho UBND cấp huyện, khi ban hành văn bản UBND cấp huyện phải đồng thời báo cáo UBND tỉnh để được thống nhất cấp Mã số dự án đầu tư cụ thể trên Hệ thống phần mềm.

2. Hồ sơ gốc: Là hồ sơ hợp lệ theo từng loại thủ tục được quy định tại Phụ lục 1 kèm theo Quy định này, trong đó các văn bản phải là bản gốc văn bản hoặc bản chính văn bản hoặc văn bản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công chứng, sao y theo quy định.

3. UBND cấp huyện: Được hiểu là UBND thành phố, thị xã, huyện trên địa bàn tỉnh.

3. Văn bản do cơ quan nhà nước ban hành, văn bản do Nhà đầu tư nộp, trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo mẫu quy định và được lưu hành trên Hệ thống phần mềm giám sát, quản lý dự án đầu tư được xem là đảm bảo tính pháp lý để thụ lý, xử lý theo thẩm quyền và quy định hiện hành liên quan.

Việc nộp bản gốc hồ sơ, khi nhận bản gốc các loại giấy chứng nhận, giấy phép cần thiết liên quan được thực hiện theo các nội dung của Quy định này.

4. Danh mục hồ sơ, giấy tờ hành chính thuộc danh mục phải nộp tại sở, UBND cấp huyện chỉ nộp một lần. Cơ quan thụ lý có trách nhiệm tổng hợp hồ sơ, giấy tờ hành chính đã được Nhà đầu tư nộp theo quy định tại khâu giải quyết thủ tục lần trước để giải quyết thủ tục lần sau và đồng thời cập nhật vào Hệ thống phần mềm giám sát, quản lý dự án đầu tư.

5. Thời hạn thụ lý hồ sơ của các cơ quan, đơn vị liên quan: Là thời gian giao dịch hành chính trong hệ thống lưu trữ, được theo dõi, quản lý bằng Hệ thống phần mềm giám sát, quản lý dự án đầu tư.

## **Chương II**

### **CHẤP THUẬN ĐỊA ĐIỂM, CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**

#### **Điều 4. Phân cấp chấp thuận địa điểm, chấp thuận chủ trương đầu tư**

1. UBND cấp huyện cấp văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư trong nước có quy mô vốn dưới 15 tỷ đồng Việt Nam và không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện, được đầu tư vào các cụm công nghiệp, làng nghề phù hợp quy hoạch trên địa bàn quản lý hành chính của cấp huyện (lĩnh vực đầu tư có điều kiện được quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản pháp luật hướng dẫn thực hiện Luật Đầu tư).

2. UBND tỉnh cấp văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đối với các trường hợp ngoài quy định tại Khoản 1, Điều này.

#### **Điều 5. Chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư dự án**

Nhà đầu tư gửi Văn bản đề nghị chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư dự án (theo Mẫu 1a, Phụ lục 2) đến UBND tỉnh. Trong thời gian không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Văn bản đề nghị, UBND tỉnh hoặc UBND cấp huyện được ủy quyền theo phân cấp (sau đây gọi tắt là cơ quan nhà nước có thẩm quyền) thông báo cho Nhà đầu tư việc chấp thuận (hoặc không chấp thuận) địa điểm nghiên cứu đầu tư kèm theo Mã số dự án để Nhà đầu tư tiếp tục thực hiện các công việc tiếp theo, hoặc văn bản trả lời, hướng dẫn cụ thể.

Việc xem xét, chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư dự án được thực hiện tương ứng với các trường hợp sau:

1. Trường hợp dự án thuộc thẩm quyền UBND cấp huyện cấp văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Văn bản đề nghị của Nhà đầu tư, UBND tỉnh có Văn bản giao nhiệm vụ và ủy

quyền cho UBND cấp huyện nơi có dự án triển khai các công việc liên quan đến chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư (*theo Mẫu 1b, Phụ lục 2*).

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Văn bản giao nhiệm vụ và ủy quyền của UBND tỉnh, UBND cấp huyện ban hành Văn bản thỏa thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư (*theo Mẫu 1c, Phụ lục 2*). Trường hợp không đồng ý, UBND cấp huyện có văn bản trả lời cho Nhà đầu tư và nêu rõ lý do.

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Văn bản thỏa thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư của UBND cấp huyện, UBND tỉnh thông báo cấp cho Nhà đầu tư Mã số dự án đầu tư (*theo Mẫu 1d, Phụ lục 2*) và được theo dõi, quản lý chung bằng Hệ thống phần mềm giám sát, quản lý dự án.

2. Trường hợp dự án thuộc thẩm quyền UBND tỉnh cấp văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Văn bản đề nghị của nhà đầu tư, UBND tỉnh có văn bản giao nhiệm vụ cho một cơ quan đầu mối (*theo quy định tại Phụ lục 3*) phối hợp với các cơ quan khác có liên quan triển khai các công việc liên quan đến chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư (*theo Mẫu 1b, Phụ lục 2*).

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Văn bản giao nhiệm vụ của UBND tỉnh, cơ quan đầu mối hoàn tất hồ sơ trình UBND tỉnh. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ do cơ quan đầu mối trình, UBND tỉnh ban hành văn bản thỏa thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư cho Nhà đầu tư kèm theo Mã số dự án (*theo Mẫu 1đ, Phụ lục 2*). Trường hợp không đồng ý, UBND tỉnh có văn bản trả lời cho Nhà đầu tư và nêu rõ lý do.

3. Sau khi nhận được hồ sơ do cơ quan đầu mối trình theo quy định tại Khoản 2 Điều này, trường hợp cần thiết UBND tỉnh có thể tổ chức cuộc họp để nghe Nhà đầu tư báo cáo. Thời gian cấp văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư trong trường hợp này được kéo dài thêm 03 ngày làm việc so với thời gian quy định tại Khoản 2 Điều này.

4. Trường hợp dự án Nhà đầu tư đăng ký đã đáp ứng các điều kiện để triển khai, cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ xem xét ban hành Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư và cho phép triển khai dự án thay cho Văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư.

### **Điều 6. Chấp thuận chủ trương đầu tư**

1. Trong thời hạn tối đa 03 tháng kể từ ngày nhận được Văn bản thỏa thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Nhà đầu tư lập và hoàn chỉnh hồ sơ (*theo Bước 2, Mục 1, Phụ lục 1*) kèm theo Quy định này gửi đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

Đối với trường hợp UBND cấp huyện cấp văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ là UBND cấp huyện.

Đối với trường hợp UBND tỉnh cấp văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ là Văn phòng UBND tỉnh.

2. Trong thời gian không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ tổ chức cuộc họp để nghe Nhà đầu tư báo cáo.

Trường hợp đồng ý, cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ ban hành văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư (*theo Mẫu 2b hoặc 2c, Phụ lục 2*) trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức cuộc họp. Trường hợp không đồng ý, cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản trả lời cho Nhà đầu tư và nêu rõ lý do.

3. Trường hợp có 02 Nhà đầu tư trở lên cùng đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư tại một địa điểm, cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ tổ chức đấu thầu dự án để lựa chọn Nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Thời gian các Nhà đầu tư nghiên cứu tối đa không quá 03 tháng kể từ ngày cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành Văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu cho Nhà đầu tư thứ nhất.

### **Điều 7. Thông báo thu hồi đất phục vụ lập dự án đầu tư**

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, UBND cấp huyện ban hành Thông báo thu hồi đất (*theo Mẫu 6.3, Phụ lục 2*) để phục vụ cho việc khảo sát, đo đạc, nghiên cứu lập dự án và phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư.

Đối với dự án đầu tư sử dụng đất phù hợp với quy hoạch và không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất thì không phải làm thủ tục thu hồi đất. Sau khi được nhận được văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Nhà đầu tư và người sử dụng đất thực hiện theo hình thức thoả thuận (chuyển nhượng, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất) và làm thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp thay đổi mục đích sử dụng đất.

## **Chương III**

### **CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ**

#### **Điều 8. Phân loại dự án đăng ký, thẩm tra cấp giấy chứng nhận đầu tư**

1. Dự án đầu tư thuộc diện đăng ký cấp giấy chứng nhận đầu tư gồm:

a) Dự án đầu tư trong nước có quy mô vốn từ 15 tỷ đồng Việt Nam đến dưới 300 tỷ đồng Việt Nam và không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện.

b) Dự án có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) có quy mô vốn đầu tư dưới 300 tỷ đồng Việt Nam và không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện.

c) Nhà đầu tư không phải đăng ký cấp Giấy chứng nhận đầu tư đối với dự án đầu tư trong nước có quy mô vốn đầu tư dưới 15 tỷ đồng Việt Nam và không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện, nhưng có nhu cầu được xác nhận ưu đãi đầu tư hoặc cấp Giấy chứng nhận đầu tư thì thực hiện đăng ký cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

2. Dự án đầu tư thuộc diện thẩm tra cấp giấy chứng nhận đầu tư gồm:

a) Dự án đầu tư có quy mô vốn đầu tư từ 300 tỷ đồng Việt Nam trở lên;

b) Dự án đầu tư có quy mô vốn đầu tư dưới 300 tỷ đồng Việt Nam và thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện;

c) Dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 9. Hồ sơ, thời gian giải quyết đăng ký cấp giấy chứng nhận đầu tư**

1. Nhà đầu tư lập và hoàn chỉnh nội dung hồ sơ (*theo Bước 3, Phụ lục 1*) kèm theo Quy định này và nộp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư 03 (ba) bộ hồ sơ, trong đó có 01 bộ gốc để xem xét trình UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư hoàn tất hồ sơ trình UBND tỉnh. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh quyết định việc cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

**Điều 10. Hồ sơ, thời gian giải quyết thẩm tra cấp giấy chứng nhận đầu tư**

1. Nhà đầu tư lập và hoàn chỉnh nội dung hồ sơ (*theo Bước 3, Phụ lục 1*) kèm theo Quy định này và nộp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư 08 (tám) bộ hồ sơ, trong đó có 01 (một) bộ hồ sơ gốc để xem xét trình UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư.

2. Đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương của Thủ tướng Chính phủ, trình tự thực hiện như sau:

a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ dự án đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra nội dung của hồ sơ và gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm tra của các Bộ, ngành liên quan.

Trường hợp hồ sơ cần sửa đổi, bổ sung về nội dung, Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo bằng văn bản cho Nhà đầu tư biết để sửa đổi, bổ sung.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến thẩm tra của các Bộ, ngành liên quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm tra, báo cáo UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ quyết định về chủ trương đầu tư.

c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

Trường hợp dự án đầu tư không được chấp thuận, UBND tỉnh có văn bản thông báo đến Nhà đầu tư, trong đó nêu rõ lý do.

3. Đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương của Thủ tướng Chính phủ:

a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ dự án đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ và gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm tra của sở, ngành liên quan; trường hợp cần thiết thì gửi hồ sơ lấy ý kiến các Bộ, ngành liên quan.

Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo bằng văn bản cho Nhà đầu tư biết để sửa đổi, bổ sung hồ sơ dự án đầu tư.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ dự án đầu tư, cơ quan được hỏi điền nội dung ý kiến vào Phiếu ý kiến (*theo mẫu phiếu tại Phụ lục 4*) kèm theo Quy định này và gửi về sở Kế hoạch và Đầu tư.

c) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ góp ý kiến thẩm tra của các sở, ngành liên quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm tra, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định. Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận

được báo cáo thẩm tra của sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh quyết định việc cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

Trường hợp dự án đầu tư không được chấp thuận, UBND tỉnh có văn bản thông báo cho Nhà đầu tư, trong đó nêu rõ lý do.

### **Điều 11. Cam kết đầu tư và thực hiện bảo đảm đầu tư dự án**

Đối với các dự án đầu tư có sử dụng đất, mặt nước do Nhà nước giao đất hoặc cho thuê đất, ngoài việc thực hiện các thủ tục đề nghị cấp Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư năm 2005, Nhà đầu tư phải có cam kết tiến độ thực hiện dự án và bảo đảm thực hiện đầu tư dự án theo quy định.

1. Cam kết tiến độ thực hiện dự án: Nhà đầu tư phải lập cam kết tiến độ thực hiện dự án (tiến độ triển khai các hạng mục và huy động vốn tương ứng) với cơ quan nhà nước có thẩm quyền (*theo Mẫu 3d và 3đ, Phụ lục 2*) và gửi kèm hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

2. Thực hiện bảo đảm đầu tư dự án: Nhà đầu tư phải lập cam kết bảo đảm thực hiện đầu tư dự án với cơ quan nhà nước có thẩm quyền (*theo Mẫu 3e, Phụ lục 2*). UBND tỉnh giao cho Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn và xác nhận cho Nhà đầu tư trong việc xây dựng bản cam kết bảo đảm nêu trên.

Căn cứ bản cam kết bảo đảm thực hiện đầu tư dự án nêu trên, Nhà đầu tư tiến hành ký quỹ bảo đảm thực hiện đầu tư dự án (theo Quy định được ban hành kèm theo Quyết định số 42/2010/QĐ-UBND ngày 30/11/2011 của UBND tỉnh) trước khi được xem xét cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

## **Chương IV**

### **LẬP VÀ PHÊ DUYỆT DỰ ÁN**

#### **Điều 12. Lập quy hoạch chi tiết xây dựng**

Nhà đầu tư lập quy hoạch chi tiết hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 đối với Dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng đất có diện tích trên 05 ha.

Đối với dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng đất có diện tích nhỏ hơn 05 ha (nhỏ hơn 02 ha đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở chung cư) thì có thể lập dự án đầu tư xây dựng mà không phải lập quy hoạch chi tiết hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500.

#### **Điều 13. Phân cấp thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng**

1. Sở Xây dựng tổ chức thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 các khu vực có phạm vi liên quan đến địa giới hành chính từ hai huyện (thành phố, thị xã hoặc huyện) trở lên; khu đô thị mới; cụm công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp; khu vực có ý nghĩa quan trọng.

2. Phòng có chức năng quản lý quy hoạch thuộc UBND cấp huyện thẩm định trình UBND cấp huyện phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 các khu chức năng, các làng nghề, các dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung do các chủ đầu tư dự án lập thuộc phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý; thẩm định trình



UBND cấp huyện phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết khu vực đã được cấp giấy phép quy hoạch.

3. Chủ đầu tư dự án phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết khu vực đã được cấp giấy phép quy hoạch.

**Điều 14. Hồ sơ, thời gian thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng**

1. Nhà đầu tư hoàn chỉnh nội dung hồ sơ (*theo Bước 4, Mục 1, Phụ lục 1*) kèm theo Quy định này nộp tại cơ quan thẩm định quy hoạch theo phân cấp 03 (ba) bộ hồ sơ, trong đó có ít nhất 01 (một) bộ hồ sơ gốc để thẩm định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết.

2. Thời gian cơ quan thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Thời gian UBND tỉnh hoặc UBND cấp huyện phê duyệt hoặc từ chối phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định của cơ quan thẩm định.

3. Thời gian cơ quan thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 không quá 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Thời gian UBND tỉnh hoặc UBND cấp huyện phê duyệt hoặc từ chối phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định của cơ quan thẩm định.

**Điều 15. Lập thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng công trình**

Thủ tục lấy ý kiến về thiết kế cơ sở áp dụng đối với các dự án có tổng mức đầu tư từ 15 tỷ đồng trở lên.

Sau khi quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 được phê duyệt, Nhà đầu tư tổ chức lập và hoàn chỉnh hồ sơ (*theo Bước 4, Mục 2, Phụ lục 1*) kèm theo Quy định này và nộp tại Sở quản lý xây dựng chuyên ngành 01 (một) bộ hồ sơ để lấy ý kiến thiết kế cơ sở.

Đối với dự án bao gồm nhiều loại công trình khác nhau thì Sở chủ trì tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở là Sở có chức năng quản lý loại công trình quyết định tính chất, mục tiêu của dự án.

Trường hợp dự án thuộc diện phải thẩm tra công nghệ theo quy định, cơ quan chủ trì tham gia ý kiến thiết kế cơ sở có trách nhiệm lấy ý kiến thẩm tra về công nghệ của Sở Khoa học và Công nghệ.

**Điều 16. Thời gian lấy ý kiến thiết kế cơ sở**

1. Thời gian lấy ý kiến thiết kế cơ sở đối với dự án nhóm B là không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2. Thời gian lấy ý kiến thiết kế cơ sở đối với dự án nhóm C là không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp dự án thuộc diện phải thẩm tra công nghệ theo quy định, thời gian trả lời về thiết kế cơ sở cho Nhà đầu tư được kéo dài thêm 15 ngày làm việc, so với thời gian quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này.

**Điều 17. Hồ sơ, thời gian thẩm tra công nghệ dự án đầu tư**

1. Nhà đầu tư hoàn chỉnh nội dung hồ sơ (theo Bước 4, Mục 3, Phụ lục 1) kèm theo Quy định này nộp tại Sở Khoa học và Công nghệ 03 (ba) bộ hồ sơ, trong đó có ít nhất 01 (một) bộ hồ sơ gốc để thẩm tra công nghệ dự án đầu tư.

2. Thời gian Sở Khoa học và Công nghệ thẩm tra, có ý kiến bằng văn bản không quá 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

**Điều 18. Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) hoặc xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường**

1. Thủ tục thẩm định và phê duyệt Báo cáo ĐTM áp dụng đối với các dự án thuộc “Danh mục các dự án phải lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường” ban hành tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ.

Nhà đầu tư gửi Đơn đề nghị thẩm định báo cáo ĐTM đến Sở Tài nguyên và Môi trường (theo Mẫu số 7, Phụ lục 2).

2. Thủ tục xác nhận đăng ký cam kết bảo vệ môi trường áp dụng đối với các dự án đầu tư ngoài quy định tại Khoản 1 Điều này.

**Điều 19. Phân cấp thẩm định, phê duyệt Báo cáo ĐTM hoặc xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức hội đồng thẩm định Báo cáo ĐTM theo các quy định của pháp luật và ra quyết định phê duyệt Báo cáo ĐTM.

2. UBND cấp huyện nơi có dự án hoặc UBND cấp xã được ủy quyền xác nhận bản Đăng ký cam kết bảo vệ môi trường của dự án.

**Điều 20. Hồ sơ, thời gian thẩm định và phê duyệt Báo cáo ĐTM hoặc xác nhận cam kết bảo vệ môi trường**

1. Nhà đầu tư hoàn chỉnh nội dung hồ sơ (theo Bước 4, Điểm a, Mục 3, Phụ lục 1) kèm theo Quy định này, nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường 01 (một) bộ hồ sơ để được thẩm định và phê duyệt báo cáo ĐTM.

2. Nhà đầu tư hoàn chỉnh nội dung hồ sơ (theo Bước 4, Điểm b, Mục 3, Phụ lục 1) kèm theo Quy định này, nộp tại UBND cấp huyện nơi có dự án để đăng ký và cấp giấy xác nhận cam kết bảo vệ môi trường.

3. Thời gian thẩm định và phê duyệt Báo cáo ĐTM là 25 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Tài nguyên Môi trường nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

4. Thời gian xem xét, cấp giấy xác nhận cam kết bảo vệ môi trường là 04 ngày làm việc, kể từ ngày UBND cấp huyện nhận được bản cam kết bảo vệ môi trường hợp lệ.

**Điều 21. Phê duyệt dự án**

Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình sau khi hoàn tất các thủ tục về quy hoạch chi tiết xây dựng, thiết kế cơ sở, thẩm tra công nghệ, báo cáo đánh giá tác động môi trường,... theo quy định.

## Chương V

# THU HỒI ĐẤT, BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ TÁI ĐỊNH CƯ, GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT

### **Điều 22. Trình tự thủ tục thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (BT, HT&TĐC); giao đất, cho thuê đất**

Nhà đầu tư thực hiện thủ tục giao đất, thuê đất gửi UBND tỉnh (theo Mẫu 6.1 hoặc 6.2, Phụ lục 2) và căn cứ theo Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND ngày 17/9/2012 của UBND tỉnh ban hành trình tự thủ tục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giao đất, cho thuê đất trên địa bàn tỉnh để triển khai thực hiện, bao gồm các bước cơ bản sau (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ):

#### **1. Thông báo thu hồi đất**

Làm căn cứ pháp lý để Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cấp huyện và Nhà đầu tư thực hiện khảo sát, đo đạc, nghiên cứu lập dự án, phương án BT, HT&TĐC (theo Mẫu 6.3, Phụ lục 2).

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Thời gian thực hiện: 05 (năm) ngày làm việc

#### **2. Chuẩn bị hồ sơ địa chính cho khu đất bị thu hồi**

Thực hiện việc đo đạc lập bản đồ địa chính khu đất ngoài thực địa phục vụ việc thu hồi giao đất, cho thuê đất.

- Cơ quan thực hiện: Nhà đầu tư hợp đồng với đơn vị tư vấn về đo đạc có tư cách pháp nhân để thực hiện

- Thời gian thực hiện: Không quá 05 (năm) ngày làm việc đối với dự án có quy mô 01 ha và không quá 30 (ba mươi) ngày làm việc đối với các dự án khác.

#### **3. Lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư**

Hợp đồng với Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cấp huyện để thuê Tổ chức này lập và tổ chức thực hiện công tác BT, HT&TĐC sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Cơ quan thực hiện: Tổ chức làm nhiệm vụ BT, HT&TĐC cấp huyện

- Thời gian thực hiện: Không quá 90 (chín mươi) ngày làm việc. Đối với các dự án lớn, phức tạp không quá 135 (một trăm ba mươi lăm) ngày làm việc.

#### **4. Thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư**

Hồ sơ bao gồm: Tờ trình đề nghị thẩm định phương án BT, HT&TĐC (theo Mẫu 6.4, Phụ lục 2) và Phương án BT, HT&TĐC (theo Mẫu 6.5, Phụ lục 2);

- Cơ quan thực hiện:

+ Sở Tài nguyên và Môi trường (trường hợp khu đất thực hiện dự án nằm trên địa giới 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên);

+ Trung tâm Phát triển Quỹ đất cấp huyện (trường hợp khu đất thực hiện dự án nằm trên địa giới 01 đơn vị hành chính cấp huyện);

- Thời gian thực hiện: Không quá 07 (bảy) ngày làm việc đối với hồ sơ có 25 thửa đất; không quá 20 (hai mươi) ngày làm việc đối với hồ sơ trên 25 thửa đất

**5. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư**

- *Cơ quan thực hiện:*

+ UBND tỉnh phê duyệt phương án BT, HT&TĐC đối với trường hợp thu hồi đất có liên quan từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên.

+ UBND cấp huyện phê duyệt phương án BT, HT&TĐC đối với trường hợp thu hồi đất trong phạm vi 01 đơn vị hành chính cấp huyện.

- *Thời gian thực hiện:* Không quá 03 (ba) ngày làm việc

**6. Quyết định thu hồi đất**

- *Cơ quan thực hiện:* UBND tỉnh thu hồi chung và thu hồi đất của tổ chức, UBND cấp huyện thu hồi đất của hộ gia đình cá nhân

- *Thời gian thực hiện:* Không quá 18 ngày làm việc

+ Sở TNMT thẩm định và trình UBND tỉnh: Không quá 10 ngày làm việc

+ UBND tỉnh ra quyết định thu hồi đất: Không quá 03 ngày làm việc

+ UBND cấp huyện quyết định thu hồi từng thửa đất thuộc thẩm quyền thu hồi của cấp huyện: Không quá 05 ngày làm việc

**7. Chi trả tiền BT, HT&TĐC và bàn giao đất đã thu hồi**

- *Cơ quan thực hiện:* Nhà đầu tư, Tổ chức làm nhiệm vụ BT, HT&TĐC

- *Thời gian thực hiện:* Không quá 28 ngày làm việc

+ UBND cấp huyện thông báo và gửi quyết định phê duyệt phương án BT, HT&TĐC cho Nhà đầu tư: Không quá 03 ngày làm việc

+ Nhà đầu tư chuyên toàn bộ kinh phí cho Tổ chức làm nhiệm vụ BT, HT&TĐC kể từ ngày nhận được thông báo: Không quá 10 ngày làm việc

+ Tổ chức làm nhiệm vụ BT, HT&TĐC hoàn thành tổ chức chi trả kể từ ngày nhận được kinh phí bồi thường từ Nhà đầu tư: Không quá 05 ngày làm việc

Sau khi hoàn tất quá trình chi trả kinh phí BT, HT&TĐC cho dự án, Tổ chức làm nhiệm vụ BT, HT&TĐC có văn bản xác nhận Nhà đầu tư đã hoàn thành nhiệm vụ chi trả kinh phí BT, HT&TĐC và đề nghị UBND tỉnh thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất để Nhà đầu tư triển khai dự án.

**8. Quyết định giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án**

- *Cơ quan thực hiện:* UBND tỉnh và Sở Tài nguyên Môi trường

- *Thời hạn thực hiện:* 06 ngày làm việc

+ Sở TNMT thụ lý hồ sơ, dự thảo Quyết định: 03 ngày làm việc

+ UBND tỉnh: 03 ngày làm việc

Sau khi UBND tỉnh ban hành quyết định, Sở Tài nguyên Môi trường tổ chức ký hợp đồng cho thuê đất với Nhà đầu tư (*theo Mẫu 6.7, Phụ lục 2*).

**Chương VI****CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG, GIÁM SÁT ĐẦU TƯ DỰ ÁN****Điều 23. Ủy quyền cấp giấy phép xây dựng**

1. UBND tỉnh ủy quyền Sở Xây dựng cấp giấy phép xây dựng các công trình sau:

a) Công trình xây dựng cấp đặc biệt, cấp I, cấp II theo phân loại, phân cấp công trình tại Thông tư 33/2009/TT-BXD ngày 30/9/2009 của Bộ Xây dựng về ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân loại, phân cấp công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị.

b) Công trình xây dựng có phạm vi liên quan đến địa giới hành chính từ 02 huyện (thành phố, thị xã hoặc huyện) trở lên.

c) Công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (trừ công trình thuộc khu công nghiệp, cụm công nghiệp).

d) Các công trình tôn giáo (sau khi có ý kiến chỉ đạo bằng văn bản của UBND tỉnh).

đ) Công trình lịch sử văn hóa có giá trị đầu tư từ 500 triệu đồng trở lên; công trình tượng đài, tranh hoành tráng không phụ thuộc mức vốn sau khi có văn bản thống nhất của các cơ quan quản lý chức năng liên quan.

e) Các công trình thuộc khu đô thị mới An Vân Dương (trừ công trình nhà ở riêng lẻ, các công trình thuộc các khu làng xóm bảo tồn, tôn tạo, đất làng xóm cải tạo).

(Theo Điểm e, Khoản 1, Điều 16, Quyết định 54/2010/QĐ-UBND ngày 20/12/2010 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về phân công, phân cấp và ủy quyền công tác quy hoạch xây dựng - kiến trúc công trình trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế).

2. UBND thành phố, thị xã, huyện: Cấp giấy phép xây dựng các công trình khác trên địa giới hành chính do mình quản lý, trừ các công trình quy định tại Khoản 1, Điều này.

#### **Điều 24. Cấp giấy phép xây dựng**

Sau khi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Nhà đầu tư hoàn chỉnh hồ sơ (theo Bước 6, Phụ lục 1) kèm theo Quy định này, nộp tại cơ quan được ủy quyền cấp giấy phép xây dựng 02 (hai) bộ hồ sơ để được xem xét cấp giấy phép xây dựng.

#### **Điều 25. Giám sát đầu tư**

1. UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở ngành liên quan kiểm tra hoặc tự tổ chức giám sát đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền UBND tỉnh cấp văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư.

2. UBND tỉnh giao UBND cấp huyện nơi có dự án tổ chức giám sát đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền UBND cấp huyện cấp văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư.

3. Quá trình giám sát đầu tư dự án và kết quả thực hiện phải được các cơ quan chức năng liên quan cập nhật thường xuyên và kịp thời trên Hệ thống phần mềm giám sát, quản lý dự án đầu tư.

### **Chương VII**

### **THU HỒI, CHẤM DỨT DỰ ÁN**

#### **Điều 26. Thu hồi chủ trương đầu tư**

1. Sau 03 tháng kể từ ngày nhận được Văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, nếu Nhà đầu tư không hoàn tất hồ sơ nghiên cứu báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì Văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư hết hiệu lực và bị hủy bỏ.

2. Sau 03 tháng kể từ ngày nhận được Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư và cho phép triển khai dự án của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, nếu Nhà đầu tư không hoàn chỉnh hồ sơ để thực hiện các thủ tục tiếp theo kèm theo Quy định này thì Văn bản chấp thuận nêu trên hết hiệu lực và bị hủy bỏ.

### **Điều 27. Thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư; thu hồi lại đất**

Ngoại trừ các nguyên nhân khách quan, bất khả kháng được UBND tỉnh đồng ý tạm ngừng hoặc giãn tiến độ thực hiện, UBND tỉnh sẽ thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư, thu hồi lại đất trong các trường hợp sau:

1. Vi phạm nghiêm trọng các quy định của pháp luật mà theo đó pháp luật quy định phải chấm dứt hoạt động.

2. Đất được Nhà nước giao, cho thuê, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư mà không được sử dụng trong thời hạn 12 tháng liên tiếp hoặc tiến độ sử dụng đất chậm hơn 24 tháng so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư, kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định giao đất, cho thuê đất cho phép.

3. Dự án được cấp giấy chứng nhận đầu tư sau 12 tháng mà Nhà đầu tư không triển khai hoặc không có khả năng thực hiện theo tiến độ đã cam kết và không có lý do chính đáng.

## **Chương VIII**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 28. Quyền lợi và nghĩa vụ của nhà đầu tư**

1. Nhà đầu tư chỉ liên hệ với cơ quan chủ trì thụ lý hồ sơ mà không phải liên hệ với các cơ quan khác để được giải quyết trong thời gian quy định.

2. Nhà đầu tư có thể thực hiện các thủ tục hành chính song song (*theo hướng dẫn tại Phụ lục 1*) kèm theo Quy định này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính pháp lý, tính chính xác của nội dung hồ sơ, dự án do mình lập và nộp tại các cơ quan quản lý nhà nước.

3. Nhà đầu tư được quyền yêu cầu các cơ quan chức năng cung cấp các thông tin về quy hoạch, về ưu đãi đầu tư; được hưởng các chế độ chính sách ưu đãi theo đúng quy định của nhà nước. Sau khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, Nhà đầu tư được quyền yêu cầu các cơ quan chức năng thực hiện việc xem xét thẩm định hồ sơ theo đúng thời hạn quy định. Trong quá trình thực hiện dự án, Nhà đầu tư được quyền đề nghị các cơ quan chức năng phối hợp xử lý các vấn đề khó khăn vướng mắc.

4. Nhà đầu tư có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng các quy định của pháp luật, đúng theo tiến độ đăng ký. Đồng thời, Nhà đầu tư được tham gia Hệ thống phần mềm giám sát, quản lý dự án đầu tư, chịu trách nhiệm về tính trung thực, tính pháp lý của các hồ sơ của đơn vị mình trên Hệ thống phần mềm.

5. Sau khi được cấp giấy chứng nhận đầu tư, Nhà đầu tư có trách nhiệm báo cáo tiến độ thực hiện định kỳ vào ngày 25 hàng tháng gửi cho UBND cấp huyện, sở

Tài nguyên và Môi trường, sở Kế hoạch và Đầu tư; trường hợp tiến độ thực hiện chậm so với kế hoạch được duyệt hoặc đã đăng ký thì Nhà đầu tư phải báo cáo lý do, biện pháp khắc phục và thời gian gia hạn gửi đến Sở Kế hoạch và Đầu tư để được xem xét trình UBND tỉnh giải quyết gia hạn.

6. Đối với các dự án đã đi vào hoạt động thì Nhà đầu tư có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động định kỳ vào ngày 25 hàng tháng gửi cho UBND cấp huyện nơi có dự án, sở quản lý xây dựng chuyên ngành, sở Kế hoạch và Đầu tư.

### **Điều 29. Trách nhiệm các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh**

1. Các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan đóng trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, hướng dẫn cụ thể; kịp thời xử lý các vướng mắc và giải quyết nhanh gọn các thủ tục liên quan cho Nhà đầu tư trong quá trình nghiên cứu, triển khai thực hiện dự án; phối hợp với cơ quan chủ trì, khi cần thiết phải có ý kiến bằng văn bản trong thời gian quy định và chịu trách nhiệm về các vấn đề thuộc chức năng và thẩm quyền quản lý nhà nước về lĩnh vực chuyên môn hoặc địa bàn do mình phụ trách.

2. Khi phần mềm giám sát, quản lý dự án đầu tư được cài đặt hoàn thiện thì việc chia sẻ thông tin liên quan đến hồ sơ dự án đầu tư sẽ được cập nhật và khai thác theo Mã số dự án đã được UBND tỉnh cấp.

Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng để cùng hoàn chỉnh xây dựng Quy trình tiếp nhận, theo dõi và quản lý quá trình thực hiện dự án thông qua Phần mềm giám sát, quản lý dự án đầu tư.

3. Các cơ quan chủ trì tiếp nhận hồ sơ, cơ quan phối hợp và cơ quan phê duyệt có trách nhiệm thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục cho Nhà đầu tư theo cơ chế một cửa theo quy định hiện hành.

### **Điều 30. Tổ chức thực hiện**

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch UBND cấp huyện căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan mình chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các quy định tại Quy định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này nếu gặp vấn đề vướng mắc, các nhà đầu tư, các tổ chức liên quan kịp thời gửi ý kiến bằng văn bản đến Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh sửa đổi cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Cao**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

## PHỤ LỤC 1

### TRÌNH TỰ CÁC BƯỚC TRIỂN KHAI DỰ ÁN ĐẦU TƯ NGOÀI NGÂN SÁCH

Stt	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ DANH MỤC HỒ SƠ	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Cơ quan thực hiện	Kết quả thực hiện	Ghi chú
<b>BƯỚC 1: CHẤP THUẬN ĐỊA ĐIỂM NGHIÊN CỨU ĐẦU TƯ</b>					
	Nhà đầu tư nộp hồ sơ tại Văn phòng UBND tỉnh gồm: - Văn bản đề nghị chấp thuận địa điểm nghiên cứu (theo mẫu 1a Phụ lục 2) - Văn bản xác nhận tư cách pháp lý của nhà đầu tư - Bản vẽ sơ đồ vị trí khu đất (tỷ lệ 1/5000-1/25000) (nếu có)	12-15	Văn phòng UBND tỉnh	VB chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư của cơ quan có thẩm quyền kèm theo Thông báo mã số dự án	
	<b>BƯỚC 2: CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ;</b> <b>THÔNG BÁO THU HỒI ĐẠT</b>				
1	Chấp thuận chủ trương đầu tư Nhà đầu tư nộp hồ sơ tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ gồm: - Văn bản thỏa thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư của cơ quan có thẩm quyền - Văn bản đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư của nhà đầu tư (theo mẫu 2a Phụ lục 2) - Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung được quy định tại Văn bản thỏa thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư	05 - 10	Văn phòng UBND tỉnh hoặc UBND cấp huyện nơi có dự án được phân cấp	Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền	
2	Thông báo thu hồi đất	05	UBND cấp huyện	Thông báo thu hồi đất của UBND cấp huyện	
<b>BƯỚC 3: CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ</b>					
1	Lập bộ hồ sơ theo quy định. Nhà đầu tư nộp hồ sơ tại sở KHĐT, cụ thể như sau:	05 - 13	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Giấy chứng nhận đầu tư	



a	Đội với trường hợp đăng ký cấp giấy chứng nhận đầu tư: 3 bộ	05			- Số KHDĐT: 03 ngày - VPUBND tỉnh: 02 ngày
b	Đội với trường hợp tham tra cấp giấy chứng nhận đầu tư: 8 bộ	13			- Số KHDĐT: 11 ngày - VPUBND tỉnh: 02 ngày
2	<b>Hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đầu tư gồm:</b>				
	- Ban đề nghị cấp Giấy chứng nhận đầu tư ( <i>theo mẫu</i> )				
	- Văn bản xác nhận tư cách pháp lý của nhà đầu tư				
	- Hồ sơ đăng ký kinh doanh (đội với trường hợp dự án đầu tư gắn với việc thành lập tổ chức kinh tế)				
	- Ban hợp đồng hợp tác kinh doanh (nếu đầu tư theo hình thức HD hợp tác kinh doanh áp dụng cho dự án có vốn đầu tư nước ngoài)				
	- Báo cáo năng lực tài chính của nhà đầu tư				
	- Ban cam kết tiên độ thực hiện dự án ( <i>theo mẫu</i> ) kèm chứng từ đã thực hiện ký quỹ hoặc bảo lãnh (bổ sung trong qua trình thủ lý hồ sơ cấp giấy CNDĐT)				
	- Báo cáo giải trình tình hình kê kỹ thuật dự án, trong đó nêu rõ ý tưởng dự án, sơ đồ và giải pháp công nghệ nếu có, giải pháp phân tích lực về bảo vệ môi trường				
	- Báo cáo khả năng đáp ứng các điều kiện của dự án (đội với dự án thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện)				
	- Quyết định phê duyệt tư lượng tham dò của Hội đồng danh giá tư lượng khoáng sản (đội với dự án khai thác khoáng sản)				
<b>BƯỚC 4: THẨM ĐỊNH VÀ PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH CHI TIẾT;</b>					
<b>LẤY Ý KIẾN THIẾT KẾ CƠ SỞ; THẨM ĐỊNH VÀ PHÊ DUYỆT BẢO CÁO BÀNH GIA TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG</b>					
1	<b>Thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết</b>	53			
a	Hồ sơ đề nghị thẩm định và phê duyệt Nhiệm vụ QH chi tiết. <i>Nộp 03 bộ hồ sơ bao gồm:</i> - 02 Văn bản đề nghị phê duyệt nhiệm vụ QH chi tiết ( <i>theo mẫu</i> ) - 03 bản thuyết minh nhiệm vụ quy hoạch xây dựng, sơ đồ vị trí giới hạn và phạm vi khu đất lập quy hoạch	23			- Số Xây dựng hoặc Phòng cơ chức năng quản lý QH thuộc UBND cấp huyện
					Quyết định phê duyet nhiệm vụ quy hoạch chi tiết của cấp có thẩm quyền
					- CQ thẩm định: 20 ngày - UBND tỉnh: 03 ngày
					Có thể thực hiện ngay sau khi chấp thuận chủ tương đầu tư
		64 - 88			
					Không tính thời gian lấy ý kiến của các Bộ, ngành TW

b	Hỗ sơ đề nghị tham định và phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết. <i>Nộp 03 bộ hồ sơ bao gồm:</i>	- 01 bản đề nghị phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết ( <i>theo mẫu</i> )	30				- 01 bản Quyết định phê duyệt nhiệm vụ thiết kế	- Các văn bản tham gia ý kiến, thông báo kết luận của UBND	đình về đồ án, bản tổng hợp lấy ý kiến dân cư trong vùng	lập quy hoạch	- 03 bản thuyết minh tổng hợp, tóm tắt và các bản vẽ QH chi tiết XD (hồ sơ QH theo Nhiệm vụ thiết kế được duyệt)
		- 01 bản Quyết định phê duyệt nhiệm vụ thiết kế					- Các văn bản tham gia ý kiến, thông báo kết luận của UBND	đình về đồ án, bản tổng hợp lấy ý kiến dân cư trong vùng	lập quy hoạch		
		- 01 bản đề nghị phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết ( <i>theo mẫu</i> )					- 01 bản Quyết định phê duyệt nhiệm vụ thiết kế	- Các văn bản tham gia ý kiến, thông báo kết luận của UBND	đình về đồ án, bản tổng hợp lấy ý kiến dân cư trong vùng	lập quy hoạch	
		- 03 bản thuyết minh tổng hợp, tóm tắt và các bản vẽ QH chi tiết XD (hồ sơ QH theo Nhiệm vụ thiết kế được duyệt)					- 01 bản đề nghị phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết ( <i>theo mẫu</i> )	- 01 bản Quyết định phê duyệt nhiệm vụ thiết kế	- Các văn bản tham gia ý kiến, thông báo kết luận của UBND	đình về đồ án, bản tổng hợp lấy ý kiến dân cư trong vùng	lập quy hoạch
		- 01 bản đề nghị phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết ( <i>theo mẫu</i> )					- 01 bản Quyết định phê duyệt nhiệm vụ thiết kế	- Các văn bản tham gia ý kiến, thông báo kết luận của UBND	đình về đồ án, bản tổng hợp lấy ý kiến dân cư trong vùng	lập quy hoạch	
a	Đổi với dự án nhóm C	07					Nhà đầu tư 01 bộ hồ sơ gồm:				
							- Văn bản đề nghị cho ý kiến về thiết kế cơ sở	- Ban dự án đầu tư gồm thuyết minh và thiết kế cơ sở	- Các hồ sơ pháp lý liên quan gồm: 01 bản hồ sơ khảo sát xây dựng công trình (nếu có) đã được chủ đầu tư nghiệm thu và 01 bản hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn lập dự án đầu tư hoặc thiết kế cơ sở.		
							- Ban dự án đầu tư gồm thuyết minh và thiết kế cơ sở	- Các hồ sơ pháp lý liên quan gồm: 01 bản hồ sơ khảo sát xây dựng công trình (nếu có) đã được chủ đầu tư nghiệm thu và 01 bản hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn lập dự án đầu tư hoặc thiết kế cơ sở.			
							- Văn bản đề nghị cho ý kiến về thiết kế cơ sở	- Ban dự án đầu tư gồm thuyết minh và thiết kế cơ sở	- Các hồ sơ pháp lý liên quan gồm: 01 bản hồ sơ khảo sát xây dựng công trình (nếu có) đã được chủ đầu tư nghiệm thu và 01 bản hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn lập dự án đầu tư hoặc thiết kế cơ sở.		
b	Đổi với dự án nhóm B	10					Nhà đầu tư 01 bộ hồ sơ gồm:				
							- Văn bản đề nghị cho ý kiến về thiết kế cơ sở	- Ban dự án đầu tư gồm thuyết minh và thiết kế cơ sở	- Các hồ sơ pháp lý liên quan gồm: 01 bản hồ sơ khảo sát xây dựng công trình (nếu có) đã được chủ đầu tư nghiệm thu và 01 bản hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn lập dự án đầu tư hoặc thiết kế cơ sở.		
							- Ban dự án đầu tư gồm thuyết minh và thiết kế cơ sở	- Các hồ sơ pháp lý liên quan gồm: 01 bản hồ sơ khảo sát xây dựng công trình (nếu có) đã được chủ đầu tư nghiệm thu và 01 bản hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn lập dự án đầu tư hoặc thiết kế cơ sở.			
							- Văn bản đề nghị cho ý kiến về thiết kế cơ sở	- Ban dự án đầu tư gồm thuyết minh và thiết kế cơ sở	- Các hồ sơ pháp lý liên quan gồm: 01 bản hồ sơ khảo sát xây dựng công trình (nếu có) đã được chủ đầu tư nghiệm thu và 01 bản hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn lập dự án đầu tư hoặc thiết kế cơ sở.		
2	Lấy ý kiến thiết kế cơ sở	07 - 10					Không tính thời gian lấy ý kiến của các Bộ, ngành TW				
							- CQQL chuyên ngành: 05 ngày	- UBND tỉnh: 02 ngày			
a	Đổi với dự án nhóm C	07					Không tính thời gian lấy ý kiến của các Bộ, ngành TW				
							- CQQL chuyên ngành: 05 ngày	- UBND tỉnh: 02 ngày			
b	Đổi với dự án nhóm B	10					Văn bản của CQ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành về ý kiến thiết kế cơ sở				
							- CQQL chuyên ngành: 08 ngày	- UBND tỉnh: 02 ngày			
3	Thăm tra công nghệ dự án đầu tư	10 - 15					Nhà đầu tư nộp 03 bộ hồ sơ (trong đó có 01 bộ gốc) gồm:				
							- 01 văn bản đề nghị thăm tra công nghệ của cơ quan có thẩm quyền hoặc của doanh nghiệp ( <i>bản chính</i> )	- 01 báo cáo Giải trình kinh tế - kỹ thuật dự án, trong đó nêu rõ giải pháp về công nghệ ( <i>bản chính</i> )			
							- 01 văn bản đề nghị thăm tra công nghệ của cơ quan có thẩm quyền hoặc của doanh nghiệp ( <i>bản chính</i> )	- 01 báo cáo Giải trình kinh tế - kỹ thuật dự án, trong đó nêu rõ giải pháp về công nghệ ( <i>bản chính</i> )			
							- 01 văn bản đề nghị thăm tra công nghệ của cơ quan có thẩm quyền hoặc của doanh nghiệp ( <i>bản chính</i> )	- 01 báo cáo Giải trình kinh tế - kỹ thuật dự án, trong đó nêu rõ giải pháp về công nghệ ( <i>bản chính</i> )			
	- Tài liệu liên quan khác (nếu có)	15	Sở Khoa học và Công nghệ	Phiếu thăm tra công nghệ của Sở Khoa học và Công nghệ			Nhà đầu tư nộp 03 bộ hồ sơ (trong đó có 01 bộ gốc) gồm:				
							- 01 văn bản đề nghị thăm tra công nghệ của cơ quan có thẩm quyền hoặc của doanh nghiệp ( <i>bản chính</i> )	- 01 báo cáo Giải trình kinh tế - kỹ thuật dự án, trong đó nêu rõ giải pháp về công nghệ ( <i>bản chính</i> )			
							- 01 văn bản đề nghị thăm tra công nghệ của cơ quan có thẩm quyền hoặc của doanh nghiệp ( <i>bản chính</i> )	- 01 báo cáo Giải trình kinh tế - kỹ thuật dự án, trong đó nêu rõ giải pháp về công nghệ ( <i>bản chính</i> )			
							- 01 văn bản đề nghị thăm tra công nghệ của cơ quan có thẩm quyền hoặc của doanh nghiệp ( <i>bản chính</i> )	- 01 báo cáo Giải trình kinh tế - kỹ thuật dự án, trong đó nêu rõ giải pháp về công nghệ ( <i>bản chính</i> )			

4	Thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường	04 - 25		Quyết định của Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường	Giấy xác nhận của UBND cấp huyện về cam kết bảo vệ môi trường	Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	04	- 01 Văn bản đề nghị thẩm định và phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường (theo mẫu) - 07 bản Báo cáo Đánh giá tác động môi trường của dự án - 01 bản dự án đầu tư (báo cáo nghiên cứu khả thi)			
								- 01 Văn bản đề nghị xác nhận đăng ký cam kết bảo vệ môi trường - 03 bản Cam kết bảo vệ môi trường của dự án - 01 Bản dự án đầu tư (báo cáo nghiên cứu khả thi)			
a	Đối với dự án phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường			Nhà đầu tư nộp 01 bộ hồ sơ gồm:				- 01 Văn bản đề nghị thẩm định và phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường (theo mẫu) - 07 bản Báo cáo Đánh giá tác động môi trường của dự án - 01 bản dự án đầu tư (báo cáo nghiên cứu khả thi)			
								- 01 Văn bản đề nghị xác nhận đăng ký cam kết bảo vệ môi trường - 03 bản Cam kết bảo vệ môi trường của dự án			
<b>BƯỚC 5: THU HỒI ĐẤT, BỒI THƯỜNG, HỒ TRÓ TÀI CHÍNH CU; GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT ĐỐI VỚI DỰ ÁN</b>											
1	Thẩm định và phê duyệt phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	100		Nhà đầu tư và Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường hỗ trợ và TĐC đã được hoàn chỉnh theo quy định của pháp luật	Quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư của cơ quan có thẩm quyền			Thẩm định và phê duyệt phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư			
								- 02 Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Nhà đầu tư nộp:			
2	Thu hồi đất để thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng	18		Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng TNMT cấp huyện	Quyết định thu hồi đất chung của UBND tỉnh và quyết định thu hồi			- Văn bản đề nghị thuê đất hoặc giao đất (theo mẫu) - Thông báo thu hồi đất của UBND cấp huyện - Dự án đầu tư đã được phê duyệt hoặc chấp thuận			
								Nhà đầu tư nộp 02 bộ hồ sơ, mỗi bộ gồm:			

\* *Ghi chú:* Các tài liệu (Bản sao Giấy chứng nhận đầu tư hoặc chủ trương đầu tư của UBND tỉnh) không cần nộp thêm trong hồ sơ cần nộp tiếp theo để thực hiện các thủ tục liên quan đến đất đai, xây dựng... Đã có các bản Files điện tử lưu hành trên mạng Hệ thống phần mềm của tỉnh.

	đất hộ gia đình cá nhân của UBND cấp huyện			- Bản trích lục hoặc trích đo địa chính khu đất	- Phung an chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được phê duyệt	- Bản sao Giấy phép khai thác khoáng sản và bản đồ thăm dò khai thác mỏ (đôi với dự án khai thác khoáng sản)		
				3	Thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng		Nhà đầu tư, Tổ chức làm nhiệm vụ BT hỗ trợ và TĐC	Biên bản bàn giao đất giữa người có đất bị thu hồi và Tổ chức làm nhiệm vụ BT có xác nhận của UBND cấp xã nơi có đất bị thu hồi
				4	Giao đất, cho thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất		Sở Tài nguyên và Môi trường	Quyết định giao đất cho thuê đất; Hợp đồng cho thuê đất; Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất
				<b>BƯỚC 6: CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG</b>				
	Giấy phép xây dựng	Cơ quan được ủy quyền cấp giấy phép xây dựng	07	Nhà đầu tư nộp 02 bộ hồ sơ, mỗi bộ gồm:				
				- Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ( <i>theo mẫu</i> )	- Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	- Chứng từ đã thực hiện nghĩa vụ tài chính (sau khi ký HĐ thuê đất)		
				- 02 Văn bản đề nghị cấp giấy phép xây dựng ( <i>theo mẫu</i> )	- 02 Giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật	- 03 bộ Bản vẽ thiết kế xây dựng công trình		

**Phụ lục 2****CÁC MẪU VĂN BẢN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

**Mẫu số 1: Chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư**

1a. Mẫu văn bản của nhà đầu tư đề nghị chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư

**NHÀ ĐẦU TƯ**  
V/v đề nghị chấp thuận  
địa điểm nghiên cứu đầu tư

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..... ngày tháng năm

**Kính gửi: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế**

**I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ**

Nhà đầu tư: .....  
Địa chỉ liên lạc/Trụ sở chính: .....  
Điện thoại:..... Fax:..... email:.....  
Người đại diện theo pháp luật..... Chức vụ:.....  
CMND/Hộ chiếu số:..... Di động:.....  
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:..... do:..... cấp ngày:.....

**II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THỎA THUẬN ĐỊA ĐIỂM ĐẦU TƯ**

1. Tên dự án đầu tư: .....  
2. Nội dung và quy mô đầu tư chủ yếu: .....  
3. Địa điểm đầu tư: .....  
4. Nhu cầu diện tích sử dụng đất: .....  
Trong đó: - Có thời hạn: .....  
- Lâu dài: .....  
5. Hình thức trả tiền sử dụng đất:  hàng năm;  một lần.  
6. Tổng vốn đầu tư dự kiến: .....  
Trong đó vốn tự có: .....  
7. Thời gian hoạt động của dự án: .....  
8. Hình thức đầu tư:  thành lập doanh nghiệp mới  
 không thành lập doanh nghiệp mới  
 liên doanh với nhà đầu tư nước ngoài  
9. Các nội dung khác (nếu có):.....

**III. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT**

1. Tính chính xác về nội dung của hồ sơ;  
2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định về đầu tư.

Đề nghị UBND xem xét chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư để nhà đầu tư thực hiện nghiên cứu dự án đầu tư nói trên./.

**Tài liệu kèm theo:**

- Bản sao GCNĐKDN hoặc QĐ thành lập (đối với các tổ chức không phải doanh nghiệp) (01 bản);
- Bản vẽ sơ đồ vị trí khu đất (nếu có);
- Thông tin tham khảo về các dự án mà nhà đầu tư đã và đang thực hiện ở trong nước (nếu có).

**Nhà đầu tư**  
(Ký tên, đóng dấu)

*1b. Mẫu văn bản của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ cho các sở, ban ngành và địa phương triển khai các công việc liên quan đến chấp thuận địa điểm nghiên cứu*

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND- ....

Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm

**Kính gửi: - <Cơ quan đầu mối> hoặc <UBND cấp huyện nơi có dự án><sup>(1)</sup>;  
- Các cơ quan có liên quan;**

UBND Thừa Thiên Huế nhận được Văn bản số .../... ngày .../.../... của <Nhà đầu tư> về việc đề nghị chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư cho dự án ..... (photo gửi kèm theo). UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Giao trách nhiệm cho <Cơ quan đầu mối> hoặc <UBND cấp huyện nơi có dự án> chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và địa phương liên quan hướng dẫn, hỗ trợ <Nhà đầu tư> triển khai các công việc liên quan đến chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư, cụ thể như sau:

a) Kiểm tra sự phù hợp quy hoạch, cung cấp các thông tin quy hoạch hỗ trợ nhà đầu tư nghiên cứu lập dự án đầu tư.

b) Cung cấp thông tin về cơ cấu và thời hạn sử dụng đất, giá và đơn giá đất của mỗi loại (có tính chất tham khảo) để nhà đầu tư nghiên cứu lập phương án tài chính của dự án, phân tích hiệu quả đầu tư.

c) Cung cấp thông tin sơ bộ về phương án giải phóng mặt bằng và tái định cư (bao gồm cả khái toán chi phí và thời gian thực hiện).

d) Cung cấp, hướng dẫn thủ tục đăng ký và triển khai dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

2. Trong thời hạn 07 ngày, <Cơ quan đầu mối> hoặc <UBND cấp huyện nơi có dự án> tổng hợp các ý kiến của các Sở, ngành và địa phương liên quan, tham mưu UBND tỉnh ban hành Văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu (theo mẫu 1c hoặc 1d, Phụ lục này)/.

**Nơi nhận:**

- Nhà đầu tư;
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu VP UBND tỉnh.

**CHỦ TỊCH**

<sup>1</sup> Gửi <Cơ quan đầu mối> đối với dự án do UBND tỉnh cấp văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư; gửi <UBND cấp huyện nơi có dự án> đối với dự án do UBND cấp huyện cấp văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư theo phân cấp.

**1c. Mẫu Thông báo của UBND cấp huyện về việc chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư****UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

.....

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB- ....

Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm

**THÔNG BÁO****Về việc chấp thuận địa điểm nghiên cứu dự án đầu tư . . . .**

Xét đề nghị của nhà đầu tư tại văn bản số .... ngày ...../...../... về.....;

Xét đề nghị của &lt;phòng đầu mối&gt; tại văn bản số .... ngày ...../...../... và ý kiến của các phòng, ban liên quan, UBND ... chấp thuận địa điểm cho phép nhà đầu tư nghiên cứu, lập dự án đầu tư với các nội dung như sau:

**I. KHÁI QUÁT NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ****1. Địa điểm đầu tư:** .....**2. Diện tích sử dụng đất:** .....

Trong đó: - Có thời hạn: .....

- Lâu dài: .....

**3. Hình thức trả tiền sử dụng đất:**  hàng năm  một lần.**4. Các yêu cầu đối với dự án:**

- Các thông số về quy hoạch: .....

- Giá cho thuê đất, giá thu tiền sử dụng đất (có hiệu lực trong thời hạn đến ngày 31/12 cùng năm): .....

- Sơ bộ về phương án bồi thường giải phóng mặt bằng:.....

**5. Thời hạn nghiên cứu, lập dự án đầu tư: ..... tháng,** kể từ ngày nhận được Thông báo chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư.**II. TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ**

- Lập Tóm tắt phương án đầu tư tuân thủ các yêu cầu đối với dự án ở mục I.4 nói trên. Tóm tắt phương án đầu tư phải nêu rõ ý tưởng dự án, sơ đồ và giải pháp công nghệ nếu có, giải pháp chiến lược về bảo vệ môi trường.

- Liên hệ với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện để lập bản vẽ sơ bộ mặt bằng khu vực dự án phục vụ cho việc nghiên cứu lập hồ sơ dự án.

- Hoàn tất hồ sơ nghiên cứu báo cáo UBND huyện trong thời hạn nghiên cứu, lập dự án đầu tư nêu trên. Sau thời hạn trên, nếu nhà đầu tư không hoàn tất hồ sơ nghiên cứu báo cáo UBND huyện thì Văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư hết hiệu lực và bị hủy bỏ.

**III. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC PHÒNG, BAN LIÊN QUAN**

- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện chủ trì, phối hợp với các phòng ban có liên quan tạo điều kiện cho nhà đầu tư trong quá trình thực hiện việc đo đạc lập bản đồ địa chính.

- Phòng Tài chính Kế hoạch huyện hướng dẫn các thủ tục tiếp theo và hỗ trợ nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện.

- Các phòng, ban có liên quan tạo điều kiện cho nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án./.

**Nơi nhận:**

- Nhà đầu tư;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu VP UBND huyện.

**CHỦ TỊCH**

\* **Ghi chú:** Thông báo này của UBND cấp huyện không có Mã số dự án.  
Sau khi nhận được Thông báo này, UBND tỉnh sẽ cấp mã số cho dự án.

*1d. Mẫu Thông báo của UBND tỉnh về cấp Mã số dự án đầu tư (đối với dự án thuộc thẩm quyền UBND cấp huyện cấp văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư)*

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm

## **THÔNG BÁO**

### **Về việc cấp Mã số dự án đầu tư . . . .**

Theo Thông báo số .... ngày ...../...../... của UBND huyện ... về chấp thuận địa điểm cho phép <nhà đầu tư> nghiên cứu, lập dự án ....;

Để tạo điều kiện thuận lợi cho <Nhà đầu tư> giao dịch với các cơ quan chức năng có liên quan trong quá trình triển khai nghiên cứu và thực hiện dự án, UBND tỉnh thông báo Mã số dự án như sau:

1. Tên dự án đầu tư:

.....

2. Chủ đầu tư:

.....

3. Địa điểm đầu tư:

.....

4. Mã số dự án: □□□-□□-□□ (STT – tháng – năm).

Mã số dự án được theo dõi, quản lý chung trên Hệ thống phần mềm giám sát, quản lý dự án đầu tư. <Nhà đầu tư> được phép truy cập Hệ thống phần mềm trên để cùng theo dõi tiến độ và tình hình triển khai thực hiện dự án.

UBND tỉnh thông báo để <nhà đầu tư>, các ban ngành liên quan được biết để cập nhật, sử dụng, theo dõi và quản lý theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- <Nhà đầu tư>;
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu VP UBND tỉnh.

**CHỦ TỊCH**



*1đ. Mẫu Thông báo của UBND tỉnh về việc chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư*

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB- ....

Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm

**Mã số dự án đầu tư**

□□□-□□-□□

(STT – tháng – năm)

## THÔNG BÁO

### Về việc chấp thuận địa điểm nghiên cứu dự án đầu tư . . . .

Xét đề nghị của nhà đầu tư tại văn bản số .... ngày ...../...../... về.....;

Xét đề nghị của < cơ quan đầu mối > tại văn bản số .... ngày ...../...../... và ý kiến của các sở, ban ngành và địa phương liên quan, UBND tỉnh chấp thuận địa điểm cho phép nhà đầu tư nghiên cứu, lập dự án đầu tư với các nội dung như sau:

#### I. KHÁI QUÁT NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ

**1. Địa điểm đầu tư:** .....

**2. Diện tích sử dụng đất:** .....

Trong đó: - Có thời hạn: .....

- Lâu dài: .....

**3. Hình thức trả tiền sử dụng đất:**  hàng năm  một lần.

**4. Các yêu cầu đối với dự án:**

- Các thông số về quy hoạch: .....

- Giá cho thuê đất, giá thu tiền sử dụng đất (có hiệu lực trong thời hạn đến ngày 31/12 cùng năm): .....

- Sơ bộ về phương án bồi thường giải phóng mặt bằng: .....

**5. Thời hạn nghiên cứu:** .....

#### II. TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

1. Lập Báo cáo giải trình kinh tế kỹ thuật tuân thủ các yêu cầu đối với dự án ở mục I.4 nói trên. Báo cáo giải trình kinh tế kỹ thuật phải nêu rõ ý tưởng dự án, sơ đồ và giải pháp công nghệ nếu có, giải pháp chiến lược về bảo vệ môi trường.

2. Liên hệ với UBND cấp huyện nơi có dự án (hoặc BQL Khu đô thị mới nếu dự án thuộc địa bàn Khu đô thị mới) để thực hiện việc đo đạc lập bản đồ địa chính phục vụ cho việc nghiên cứu lập hồ sơ dự án.

3. Nghiên cứu và hoàn thành các công việc nói trên, hoàn tất hồ sơ nghiên cứu báo cáo UBND tỉnh trong thời hạn tối đa là 03 tháng kể từ ngày nhận được Thông báo chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư. Sau thời hạn 03 tháng nếu nhà đầu tư không hoàn tất hồ sơ nghiên cứu báo cáo UBND tỉnh thì Văn bản chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư hết hiệu lực và bị hủy bỏ.

#### III. NHIỆM VỤ CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH

1. Sở quản lý ngành lập thủ tục trình UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung, đưa vào quy hoạch (đối với dự án chưa có quy hoạch hoặc không nằm trong quy hoạch).

2. UBND cấp huyện (hoặc BQL Khu đô thị mới) tạo điều kiện cho nhà đầu tư trong quá trình thực hiện việc đo đạc lập bản đồ địa chính.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các thủ tục tiếp theo và hỗ trợ nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện.

4. Các sở, ban, ngành có liên quan tạo điều kiện cho nhà đầu tư trong quá trình thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- Nhà đầu tư;
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu VP UBND tỉnh.

**CHỦ TỊCH**

**Mẫu số 2: Chấp thuận chủ trương đầu tư**

2a. Mẫu văn bản của nhà đầu tư đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư

**NHÀ ĐẦU TƯ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

V/v đề nghị chấp thuận  
chủ trương đầu tư

..... ngày tháng năm

Mã số dự án đầu tư

□□□-□□-□□

(STT - tháng - năm)

**Kính gửi: - UBND tỉnh Thừa Thiên Huế;  
- UBND <cấp huyện> nơi thực hiện dự án.**

Căn cứ Thông báo số .../TB-UBND ngày .... của <Cơ quan có thẩm quyền> về việc chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư dự án ...; Đến nay nhà đầu tư đã hoàn tất việc nghiên cứu và xin báo cáo các nội dung chủ yếu như sau:

**I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ**

Nhà đầu tư: .....  
Địa chỉ liên lạc/Trụ sở chính: .....  
Điện thoại:..... Fax:..... email:.....  
Người đại diện theo pháp luật..... Chức vụ:.....  
CMND/Hộ chiếu số:..... Di động:.....  
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số:..... do:..... cấp ngày:.....

**II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**

1. Tên dự án đầu tư: .....  
2. Nội dung và quy mô đầu tư chủ yếu: .....  
3. Địa điểm đầu tư: .....  
4. Nhu cầu diện tích sử dụng đất:.....  
Trong đó: - Có thời hạn: .....  
- Lâu dài: .....  
5. Hình thức trả tiền sử dụng đất:  hàng năm  một lần.  
6. Tổng vốn đầu tư dự kiến: ..... Trong đó vốn tự có: .....  
7. Thời gian hoạt động của dự án: .....  
8. Cam kết tiến độ thực hiện dự án: .....  
9. Hình thức đầu tư:  thành lập doanh nghiệp mới  
 không thành lập doanh nghiệp mới  
 liên doanh với nhà đầu tư nước ngoài  
10. Kiến nghị được hưởng ưu đãi đầu tư: .....  
11. Các nội dung khác (nếu có):.....

**III. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT**

1. Tính chính xác về nội dung của hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư;  
2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định về đầu tư.  
3. Thực hiện ký quỹ đảm bảo thực hiện đầu tư theo quy định.

Đề nghị <Cơ quan có thẩm quyền> xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư để nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án nói trên./.

**Tài liệu kèm theo:**

Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung được quy định tại Văn bản thỏa thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư

**Nhà đầu tư**

(Ký tên, đóng dấu)

**2b. Mẫu Thông báo của UBND cấp huyện về việc chấp thuận chủ trương đầu tư****UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

.....

Số: /TB- ....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày tháng năm

**Mã số dự án đầu tư**

□□□-□□-□□

(STT - tháng - năm)

**THÔNG BÁO****Về việc chấp thuận chủ trương cho phép triển khai dự án đầu tư . . . .**

Xét đề nghị của nhà đầu tư tại văn bản số .... ngày ...../...../... về.....;

Xét đề nghị của <phòng đầu mối> tại văn bản số .... ngày ...../...../... và ý kiến của các phòng, ban liên quan, UBND ... chấp thuận chủ trương cho phép nhà đầu tư triển khai dự án với các nội dung như sau:

**I. KHÁI QUÁT NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

1. Tên dự án đầu tư: .....

2. Nội dung và quy mô đầu tư chủ yếu: .....

3. Địa điểm đầu tư: .....

4. Nhu cầu diện tích sử dụng đất:.....

Trong đó: - Có thời hạn: .....

- Lâu dài: .....

5. Hình thức trả tiền sử dụng đất:  hàng năm  một lần.

6. Tổng vốn đầu tư dự kiến: .....

Trong đó vốn tự có: .....

7. Thời gian hoạt động của dự án: .....

8. Tiến độ thực hiện dự án: .....

9. Hình thức đầu tư: Đầu tư 100% vốn trong nước hay Đầu tư liên doanh với nước ngoài hay Đầu tư 100% vốn nước ngoài.

10. Ưu đãi đầu tư: .....

11. Các nội dung khác (nếu có):.....

**II. TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ**

- Triển khai các thủ tục chuẩn bị đầu tư đảm bảo thực hiện dự án theo đúng tiến độ đã cam kết.

- Liên hệ với các cơ quan chức năng để được giải quyết các thủ tục đầu tư theo Quyết định số ...../..... ngày ...../...../..... của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định Quy trình thủ tục triển khai dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách.

**III. TRÁCH NHIỆM CỦA PHÒNG, BAN LIÊN QUAN**

- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tham mưu UBND huyện ra thông báo thu hồi đất theo quy định.

- Các phòng ban có liên quan có trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện các thủ tục đầu tư theo Quyết định số ...../..... ngày ...../...../..... của UBND tỉnh.

**IV. CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN KHÁC (nếu có): .....****Nơi nhận:**

- Nhà đầu tư;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu VP UBND tỉnh.

**CHỦ TỊCH**

**2c. Mẫu Thông báo của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
THỪA THIÊN HUẾ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB- ....

Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm

**Mã số dự án đầu tư**

□□□-□□-□□

(STT - tháng - năm)

**THÔNG BÁO****Về việc chấp thuận chủ trương cho phép triển khai dự án đầu tư . . . .**

Xét đề nghị của nhà đầu tư tại văn bản số .... ngày ...../...../... về.....;

Xét đề nghị của .... tại văn bản số .... ngày ...../...../... và ý kiến của các sở, ban ngành và địa phương liên quan, UBND tỉnh chấp thuận chủ trương cho phép nhà đầu tư triển khai dự án với các nội dung như sau:

**I. KHÁI QUÁT NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

1. Tên dự án đầu tư: .....
2. Nội dung và quy mô đầu tư chủ yếu: .....
3. Địa điểm đầu tư: .....
4. Nhu cầu diện tích sử dụng đất:.....  
Trong đó: - Có thời hạn: .....
- Lâu dài: .....
5. Hình thức trả tiền sử dụng đất:  hàng năm  một lần
6. Tổng vốn đầu tư dự kiến: ..... Trong đó vốn tự có: .....
7. Thời gian hoạt động của dự án: .....
8. Tiến độ thực hiện dự án: .....
9. Hình thức đầu tư: Đầu tư 100% vốn trong nước hay Đầu tư liên doanh với nước ngoài hay Đầu tư 100% vốn nước ngoài.
10. Ưu đãi đầu tư: .....
11. Các nội dung khác (nếu có):.....

**II. TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ**

- Triển khai các thủ tục chuẩn bị đầu tư đảm bảo thực hiện dự án theo đúng tiến độ đã cam kết.

- Liên hệ với các cơ quan chức năng để được giải quyết các thủ tục đầu tư theo Quyết định số ...../..... ngày ...../...../..... của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định Quy trình thủ tục triển khai dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách.

**III. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG LIÊN QUAN**

- UBND cấp huyện thông báo thu hồi đất theo quy định.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận đầu tư.

- Các sở, ban, ngành có liên quan có trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện các thủ tục đầu tư theo Quyết định số ...../..... ngày ...../...../..... của UBND tỉnh.

**IV. CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN KHÁC (nếu có): .....****Nơi nhận:**

- Nhà đầu tư;
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu VP, ....

**CHỦ TỊCH**

**Mẫu số 3: Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đầu tư**

3a. Mẫu đề nghị cấp Giấy chứng nhận đầu tư (đối với trường hợp không gắn với thành lập doanh nghiệp/ hoặc Chi nhánh)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ**

**Kính gửi: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế**  
(Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Sở Kế hoạch và Đầu tư)

Nhà đầu tư:

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung sau:

1. Tên dự án đầu tư:

2. Địa điểm: ; Diện tích đất dự kiến sử dụng:

3. Mục tiêu, quy mô của dự án:

4. Vốn đầu tư dự kiến để thực hiện dự án:

Trong đó: Vốn góp để thực hiện dự án

5. Thời hạn hoạt động:

6. Tiến độ thực hiện dự án:

7. Kiến nghị được hưởng ưu đãi đầu tư:

8. Nhà đầu tư cam kết:

a) Về tính chính xác của nội dung của hồ sơ đầu tư;

b) Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đầu tư

..... ..., ngày ..... tháng ..... năm .....

**NHÀ ĐẦU TƯ**

**Hồ sơ kèm theo:**

3b. Mẫu đề nghị cấp Giấy chứng nhận đầu tư (đối với trường hợp gắn với thành lập Chi nhánh)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ**

**Kính gửi: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế**  
(Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Sở Kế hoạch và Đầu tư)

Nhà đầu tư:

Đăng ký hoạt động của Chi nhánh để thực hiện dự án đầu tư với nội dung sau:

**I. NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP CHI NHÁNH**

1. Tên Chi nhánh:
2. Địa chỉ:
3. Người đứng đầu Chi nhánh:
4. Ngành, nghề kinh doanh:

**II. NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

1. Tên dự án đầu tư:
2. Địa điểm thực hiện dự án: .....; Diện tích đất dự kiến sử dụng: .....
3. Mục tiêu và quy mô của dự án:
4. Vốn đầu tư thực hiện dự án:

Trong đó: Vốn góp để thực hiện dự án

5. Thời hạn hoạt động:
6. Tiến độ thực hiện dự án:
7. Kiến nghị được hưởng ưu đãi đầu tư:

8. Nhà đầu tư cam kết:

a) Về tính chính xác của nội dung của hồ sơ đầu tư;

b) Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đầu tư

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**NHÀ ĐẦU TƯ**

**Hồ sơ kèm theo:**

3c. Mẫu đề nghị cấp Giấy chứng nhận đầu tư (đối với trường hợp gắn với việc thành lập doanh nghiệp)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ**

**Kính gửi: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế**  
(Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Sở Kế hoạch và Đầu tư)

Nhà đầu tư:

Đăng ký thành lập tổ chức kinh tế để thực hiện dự án đầu tư với nội dung sau:

**I. NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP DOANH NGHIỆP**

1. Tên doanh nghiệp:
2. Địa chỉ trụ sở chính:  
Chi nhánh/Văn phòng đại diện (nếu có)
3. Loại hình doanh nghiệp đăng ký thành lập:
4. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:
5. Ngành, nghề kinh doanh:
6. Vốn của doanh nghiệp:
7. Vốn pháp định:

**II. NỘI DUNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

1. Tên dự án đầu tư:
2. Địa điểm thực hiện dự án: ; Diện tích đất dự kiến sử dụng:
3. Mục tiêu và quy mô của dự án:
4. Vốn đầu tư thực hiện dự án:  
Trong đó: Vốn góp để thực hiện dự án
5. Thời hạn hoạt động:
6. Tiến độ thực hiện dự án:
7. Kiến nghị được hưởng ưu đãi đầu tư:
8. Nhà đầu tư cam kết:

a) Về tính chính xác của nội dung của hồ sơ đầu tư;

b) Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của

Giấy chứng nhận đầu tư

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**NHÀ ĐẦU TƯ**

**Hồ sơ kèm theo:**

- .....

- .....

3d. Mẫu cam kết tiến độ thực hiện dự án

**BẢNG CAM KẾT TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**  
DỰ ÁN: .....

Stt	HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH	TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN							
		Giai đoạn 1 (từ năm... đến năm...)				Giai đoạn... (từ năm... đến năm...)			
		Năm...		Năm...		Năm...		Năm...	
		Quý 1	Quý...	Quý 1	Quý...	Quý 1	Quý...	Quý 1	Quý...
1	Hạng mục A								
2	Hạng mục B								
3	Hạng mục C								
...									

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**NHÀ ĐẦU TƯ**

3đ. Mẫu cam kết tiến độ huy động vốn thực hiện dự án

**BẢNG CAM KẾT TIẾN ĐỘ HUY ĐỘNG VỐN THỰC HIỆN**  
DỰ ÁN: .....

Stt	HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH	TIẾN ĐỘ HUY ĐỘNG VỐN THỰC HIỆN							
		Giai đoạn 1 (từ năm... đến năm...)				Giai đoạn... (từ năm... đến năm...)			
		Năm...		Năm...		Năm...		Năm...	
		Quý 1	Quý...	Quý 1	Quý...	Quý 1	Quý...	Quý 1	Quý...
1	Hạng mục A	... tỷ đồng							
2	Hạng mục B			... tỷ đồng					
3	Hạng mục C					... tỷ đồng			
...									
	<b>TỔNG CỘNG</b>	... tỷ đồng							

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**NHÀ ĐẦU TƯ**



## 3e. Mẫu cam kết bảo đảm thực hiện đầu tư dự án

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CAM KẾT BẢO ĐẢM THỰC HIỆN ĐẦU TƯ DỰ ÁN**

Kính gửi :

- UBND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**Nhà đầu tư:** .....

Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh và Đăng ký Thuế: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Người đại diện theo pháp luật: .....

Chức danh: .....

Họ và tên: ..... Giới tính: .....

Sinh ngày: ..... Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Loại Giấy chứng thực cá nhân: .....

Số: .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

**Xin Cam kết thực hiện dự án:** .....

Tại địa điểm: .....

Diện tích đất dự kiến sử dụng: .....

Với tổng vốn đầu tư dự án: .....

**Tiến độ triển khai:**

+ Khởi công: Quý .../201.....

+ Hoàn thành 20% giá trị khối lượng các hạng mục dự án: đến .....

+ Hoàn thành 50% giá trị khối lượng các hạng mục dự án: .....

+ Hoàn thành toàn bộ dự án: .....

**Bằng việc thực hiện ký quỹ (hoặc bảo lãnh) để bảo đảm thực hiện đầu tư dự án trên tại:**

Tên Ngân hàng: .....

Địa chỉ: .....

Với số tiền bảo đảm thực hiện dự án: ..... VND.

Trong thời gian từ: ..... tháng ..... năm ..... cho đến hết ngày ..... tháng ..... năm .....

Nhà đầu tư cam kết đã đọc và hiểu rõ điều kiện về bảo đảm thực hiện đầu tư dự án, hoàn trả tiền bảo đảm thực hiện đầu tư dự án theo tiến độ hoàn thành giá trị khối lượng các hạng mục dự án, tịch thu số tiền bảo đảm thực hiện đầu tư dự án trong trường hợp Nhà đầu tư vi phạm cam kết bảo đảm thực hiện đầu tư dự án do UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quy định với nội dung như sau:

**1. Điều kiện hoàn trả tiền bảo đảm thực hiện đầu tư dự án:**

a) Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nếu Nhà đầu tư hoàn thành 20% giá trị khối lượng các hạng mục dự án (kèm hồ sơ nghiệm thu khối lượng hoàn thành của Nhà đầu tư) thì được hoàn trả 50% số tiền bảo đảm thực hiện đầu tư dự án;

b) Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nếu Nhà đầu tư hoàn thành 50% giá trị khối lượng các hạng mục dự án (kèm hồ sơ nghiệm thu khối lượng hoàn thành của nhà đầu tư) thì được hoàn trả 100% số tiền bảo đảm thực hiện đầu tư dự án.

**2. Thủ tục hoàn trả tiền bảo đảm thực hiện đầu tư dự án:**

Tùy theo tiến độ hoàn thành giá trị khối lượng các hạng mục dự án của Nhà đầu tư được quy định tại **Mục 1**, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế sẽ gửi “Giấy đề nghị hoàn trả tiền bảo đảm thực hiện đầu tư dự án” đến Ngân hàng nơi nhận bảo đảm thực hiện đầu tư dự án đề nghị hoàn trả tiền bảo đảm thực hiện đầu tư dự án cho Nhà đầu tư.

**3. Điều kiện UBND Tỉnh TT Huế tịch thu số tiền bảo đảm đầu tư dự án:**

Trong trường hợp Nhà đầu tư không tiến hành triển khai dự án như đã cam kết mà không có lý do chính đáng được Ủy ban nhân tỉnh Thừa Thiên Huế xác nhận, Ngân hàng nơi nhận bảo đảm thực hiện đầu tư dự án sẽ thanh toán vô điều kiện số tiền bảo đảm thực hiện đầu tư dự án trên vào ngân sách tỉnh Thừa Thiên Huế ngay sau khi nhận được Yêu cầu thanh toán đầu tiên bằng văn bản (bản gốc) của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế thông báo về việc Nhà đầu tư đã vi phạm cam kết bảo đảm thực hiện đầu tư dự án.

**4.** Nhà đầu tư cam kết bảo đảm thực hiện đầu tư dự án bằng hình thức ký quỹ/bảo lãnh theo đúng nội dung cam kết này.

Nhà đầu tư cam kết về tính chính xác và xin chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung nêu trên./.

....., ngày ..... tháng .....năm.....

**Nhà đầu tư**

**XÁC NHẬN CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

**Mẫu số 4: Phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng**

4a. Mẫu đề nghị thẩm định, phê duyệt Nhiệm vụ thiết kế và dự toán quy hoạch chi tiết hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ: 1/5.00)

**NHÀ ĐẦU TƯ**  
V/v đề nghị phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
..... ngày      tháng      năm

**TỜ TRÌNH**

Về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt Nhiệm vụ thiết kế và dự toán quy hoạch chi tiết hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ: 1/5.00) dự án...

**Kính gửi:** .....

**I. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỀ LẬP ĐỒ ÁN QUY HOẠCH CHI TIẾT XÂY DỰNG**

Căn cứ .....

**II. THÔNG TIN CHUNG**

1. Tên đồ án quy hoạch
2. Cơ quan quyết định đầu tư
3. Chủ đầu tư
4. Đơn vị tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch
5. Nguồn vốn

**III. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT NHIỆM VỤ THIẾT KẾ VÀ DỰ TOÁN LẬP QUY HOẠCH**

1. Mục tiêu
2. Quan điểm và nguyên tắc quy hoạch
3. Nội dung nghiên cứu quy hoạch
  - 3.1. Phạm vi và diện tích quy hoạch chi tiết
  - 3.2. Thời gian nghiên cứu
  - 3.3. Tính chất đô thị
  - 3.4. Quy mô dân số
    - a) Quy mô dân số
    - b) Các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật áp dụng
  - 3.5. Quy mô đất xây dựng đô thị
  - 3.6. Nhiệm vụ quy hoạch
4. HỒ SƠ SẢN PHẨM VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ
  - 4.1. Thành phần hồ sơ
  - 4.2. Dự toán kinh phí
  - 4.3. Nguồn vốn
5. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN
  - a) Bắt đầu: .....
  - b) Thời gian thực hiện: ..... tháng.
6. TỔ CHỨC THỰC HIỆN
  - a) Cơ quan phê duyệt: .....
  - b) Cơ quan thẩm định: .....
  - c) Cơ quan chủ đầu tư: .....
  - d) Cơ quan lập quy hoạch: .....

**IV. KẾT LUẬN**

**Nơi nhận:**  
- Như trên;  
- ...  
- Lưu.

**Nhà đầu tư**  
(Ký tên, đóng dấu)

4b. Mẫu đề nghị thẩm định, phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ: 1/5.00)

**NHÀ ĐẦU TƯ****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

V/v đề nghị phê duyệt Đồ án  
quy hoạch chi tiết

..... ngày tháng năm

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết  
hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ: 1/5.00) dự án...**

**Kính gửi:** .....

**I. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỀ LẬP ĐỒ ÁN QUY HOẠCH**

Căn cứ .....

**II. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH**

1. Phạm vi quy hoạch chi tiết
2. Quy mô diện tích
3. Tính chất
4. Cơ cấu sử dụng đất
5. Phân khu chức năng
6. Tổ chức không gian quy hoạch, kiến trúc
7. Các quy định về kiến trúc quy hoạch
  - a) Các yêu cầu về mật độ xây dựng, tầng cao công trình
  - b) Chỉ giới xây dựng
8. Quy hoạch mạng lưới hạ tầng kỹ thuật
  - a) Chuẩn bị kỹ thuật
  - b) Giao thông
  - c) Cấp nước
  - d) Cấp điện
  - e) Thoát nước thải và vệ sinh môi trường đô thị
  - f) Thông tin liên lạc
9. Các dự án ưu tiên đầu tư

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Cơ quan phê duyệt: .....
2. Cơ quan thẩm định: .....
3. Cơ quan chủ đầu tư: .....
4. Cơ quan lập quy hoạch: .....

**IV. KIẾN NGHỊ**

.....

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- ....;
- Lưu.

**Nhà đầu tư**  
(Ký tên, đóng dấu)

**Mẫu số 5: Phiếu thẩm tra công nghệ**

5a. Mẫu phiếu thẩm tra công nghệ của chuyên viên thẩm tra (Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009 ngày 24/4/2009 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

**PHIẾU THẨM TRA CÔNG NGHỆ DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

Văn bản yêu cầu thẩm tra số : .....ngày .....tháng .....năm 201..... của

.....

**I. Những thông tin chung:**

1. Tên Dự án đầu tư (DAĐT):

- Tiếng Việt:

- Tiếng nước ngoài:

2. Hình thức đầu tư:

3. Chủ đầu tư:

**II. Nội dung thẩm tra công nghệ:**

TT	NỘI DUNG THẨM TRA	TÓM TẮT THEO HỒ SƠ DỰ ÁN	Ý KIẾN CỦA NGƯỜI THẨM TRA
1	Hồ sơ dự án: kiểm tra sự đầy đủ của hồ sơ theo quy định.		
2	Các Bên thực hiện dự án: - Tên, địa chỉ của chủ đầu tư hoặc người đại diện có thẩm quyền. - Tư cách pháp nhân, năng lực chuyên môn và tài chính của chủ đầu tư trong lĩnh vực đầu tư của dự án.		
3	Mục tiêu, lĩnh vực hoạt động của dự án: - Sự cần thiết phải đầu tư. - Sự phù hợp của mục tiêu dự án với chủ trương, chính sách, quy hoạch của Nhà nước.		
4	Vốn đầu tư: - Tổng vốn đầu tư, vốn pháp định. - Phân kỳ đầu tư. - Xuất xứ nguồn vốn.		
5	Công nghệ: - Quy trình công nghệ và đặc điểm nổi bật của công nghệ (ưu điểm). - Sự hoàn thiện của công nghệ. - Mức độ tiên tiến của dây chuyền công nghệ. - Tính mới của công nghệ.		

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tính thích hợp của công nghệ.</li> <li>- Phương án lựa chọn công nghệ.</li> <li>- Dự thảo Hợp đồng CGCN (nếu dự án đầu tư có góp vốn bằng công nghệ)</li> </ul>		
6	<p>Thiết bị trong dây chuyền công nghệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký mã hiệu, các đặc tính, tính năng kỹ thuật.</li> <li>- Xuất xứ của thiết bị.</li> <li>- Công suất của thiết bị.</li> <li>- Năm chế tạo thiết bị.</li> <li>- Tình trạng của thiết bị (mới, cũ).</li> <li>- Thời gian bảo hành.</li> <li>- Phương thức mua sắm thiết bị (có đấu thầu hay không? Lý do?).</li> </ul>		
7	<p>Các sản phẩm của dự án, thị trường sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự báo nhu cầu thị trường (trong nước, khu vực và thế giới); Dự báo thị phần của sản phẩm do công nghệ tạo ra, tỷ lệ xuất khẩu.</li> <li>- Tính hợp lý về quy mô công nghệ.</li> <li>- Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm.</li> <li>- Khả năng cạnh tranh của sản phẩm (về chất lượng, mẫu mã, giá thành).</li> </ul>		
8	<p>Nguyên, nhiên, vật liệu, linh kiện, phụ tùng cho sản xuất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khả năng khai thác, vận chuyển, lưu giữ nguyên vật liệu để cung cấp cho dự án.</li> <li>- Chủng loại, khối lượng, giá trị các loại linh kiện, phụ tùng hoặc bán thành phẩm nhập ngoại để gia công, lắp ráp, sản xuất ra sản phẩm.</li> <li>- Chủng loại, khối lượng, giá trị nguyên, nhiên, vật liệu phải nhập ngoại hoặc sử dụng nguyên liệu tại địa phương hoặc nguyên vật liệu trong nước phục vụ sản xuất. Khả năng sử dụng nguyên liệu ít gây ô nhiễm môi trường.</li> </ul>		
9	<p>Địa điểm thực hiện dự án:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích đất.</li> <li>- Địa điểm lựa chọn có nằm trong Quy hoạch hay không ?</li> <li>- Lý do lựa chọn địa điểm (do yêu cầu của công nghệ, yêu cầu về nguồn nguyên liệu và lợi thế cạnh tranh về nguồn nhân lực, giao thông, ....).</li> </ul>		

10	Thời hạn hoạt động của dự án		
11	<p>Hiệu quả của dự án:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các lợi ích kinh tế-xã hội do dự án mang lại (khả năng tạo năng lực sản xuất mới, ngành nghề mới, sản phẩm mới, mở rộng thị trường, tạo việc làm cho người lao động, đóng góp cho ngân sách nhà nước, lợi ích kinh tế của chủ đầu tư, v.v...)</li> <li>- Hiệu quả của công nghệ đối với sự phát triển của địa phương, ngành (góp phần đổi mới công nghệ sản xuất của địa phương, gia tăng giá trị sản phẩm, tạo sản phẩm chủ lực của địa phương, nâng cao trình độ công nghệ sản xuất của ngành).</li> </ul>		
12	<p>Những vấn đề khác có liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các yếu tố ảnh hưởng của công nghệ đối với môi trường và các giải pháp công nghệ xử lý môi trường, các khả năng xảy ra sự cố môi trường và cách phòng ngừa.</li> <li>- Lao động và đào tạo.</li> <li>- An toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ v.v...</li> </ul>		
13	Kết luận:		

..., ngày      tháng      năm  
**CHUYÊN VIÊN THẨM TRA**  
*(ký và ghi rõ họ tên)*

5b. Mẫu nội dung văn bản thẩm tra công nghệ dự án đầu tư (Ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BKHCN ngày 24/4/2009 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

## **NỘI DUNG CỦA VĂN BẢN THẨM TRA CÔNG NGHỆ DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

### **1. Tóm tắt dự án**

Cần nêu một số nội dung cơ bản nhất sau đây trong phần đầu của Văn bản thẩm định:

- 1.1. Mục tiêu dự án.
- 1.2. Tổng vốn đầu tư, vốn pháp định, các giai đoạn đầu tư, xuất xứ nguồn vốn (vốn ngân sách nhà nước, vốn tự có của doanh nghiệp, vốn tư nhân ...).
- 1.3. Hình thức đầu tư (100% vốn nước ngoài, liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh, ...), chủ đầu tư, người đại diện có thẩm quyền.
- 1.4. Địa điểm thực hiện dự án (vị trí, diện tích...).
- 1.5. Thời gian hoạt động của dự án.

### **2. Nhận xét về dự án**

#### 2.1. Về mục tiêu dự án:

Với mục tiêu nêu ở phần trên, cần đối chiếu với chủ trương, chính sách, quy hoạch của nhà nước xem có cần thiết, có phù hợp không và xem xét ý nghĩa kinh tế - xã hội của dự án để đưa ra chính kiến của người thẩm tra là ủng hộ hay phản đối mục tiêu của dự án. Có nhiều mức độ khác nhau để thể hiện chính kiến:

- Nếu dự án thuộc loại đặc biệt khuyến khích đầu tư thì trong bản nhận xét cần thể hiện cơ quan tổ chức thẩm tra công nghệ hoàn toàn nhất trí với mục tiêu của dự án và đề nghị dự án sớm được thực hiện.

- Nếu dự án thuộc loại khuyến khích đầu tư thì trong bản nhận xét cần thể hiện sự ủng hộ của cơ quan tổ chức thẩm tra công nghệ qua việc nhận xét dự án nên được khuyến khích đầu tư.

- Nếu dự án thuộc các loại trên nhưng có những điểm cần lưu ý thì trong Văn bản thể hiện sự đồng ý với mục tiêu của dự án và lưu ý các vấn đề cần bổ sung, làm rõ.

- Nếu dự án thuộc loại đầu tư có điều kiện thì cần thận trọng khi góp ý kiến và phải xem xét kỹ dự án có thỏa mãn các điều kiện theo quy định hay không để có ý kiến trong từng trường hợp cụ thể.

- Nếu dự án không phù hợp với các chủ trương, chính sách, quy hoạch của Nhà nước thì cần tỏ rõ chính kiến không đồng ý với mục tiêu của dự án.

#### 2.2. Về công nghệ và thiết bị:



### 2.2.1. Về công nghệ:

- Nêu rõ công nghệ thuộc Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao hoặc Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao hoặc Danh mục công nghệ cấm chuyển giao (theo Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định số 133/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008).

- Nêu tóm tắt công nghệ của dự án: Quy trình công nghệ, đặc điểm nổi bật của công nghệ v.v...

- Nhận xét trực tiếp về công nghệ: Sự hoàn thiện của công nghệ, mức độ tiên tiến của dây chuyền công nghệ, tính mới của công nghệ, tính thích hợp của công nghệ, phương án lựa chọn công nghệ.

- Nhận xét những yếu tố gián tiếp của công nghệ: Về nguyên nhiên vật liệu, linh kiện, phụ tùng cho sản xuất; sự phù hợp của địa điểm thực hiện dự án đối với dây chuyền công nghệ, v.v...

- Nếu có nội dung chuyển giao công nghệ thì lưu ý chủ đầu tư cần thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật về chuyển giao công nghệ.

### 2.2.2. Về thiết bị:

Nêu nhận xét về thiết bị sử dụng trong dự án: Dây chuyền thiết bị có phù hợp với mục tiêu của dự án không? có đồng bộ không? Thiết bị của dự án là mới hay cũ. Nếu sử dụng thiết bị cũ thì có tuân thủ đúng các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

### 2.3. Về những vấn đề khác có liên quan (nếu có):

- Năng lực chuyên môn, năng lực tài chính (khả năng huy động vốn, hoàn vốn, trả nợ...), tư cách pháp nhân của chủ đầu tư .

- Hiệu quả của dự án (các lợi ích kinh tế do dự án mang lại, hiệu quả của công nghệ đối với sự phát triển của địa phương và của ngành).

- Các yếu tố ảnh hưởng của công nghệ đối với môi trường và các giải pháp công nghệ xử lý môi trường, các nguy cơ tiềm ẩn sự cố môi trường và cách phòng ngừa.

- Đánh giá những thuận lợi và cản trở về mặt bảo vệ môi trường đối với địa điểm thực hiện dự án.

- Lao động và đào tạo.

- An toàn và vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.

- v.v...

**Mẫu số 6: Các thủ tục liên quan đến thu hồi đất, lập phương án đền bù, giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất**

*6.1. Mẫu đề nghị giao đất*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN GIAO ĐẤT**

(Dùng cho tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo,  
người Việt Nam định cư ở nước ngoài)

**Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế**

1. Người xin giao đất (*viết chữ in hoa*)\*: .....
- .....
- .....
2. Địa chỉ trụ sở chính: .....
3. Địa chỉ liên hệ:.....Điện thoại:.....
4. Địa điểm khu đất xin giao: .....
5. Diện tích xin giao (m<sup>2</sup>): .....
6. Để sử dụng vào mục đích: .....
7. Thời hạn sử dụng (năm): .....
8. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật đất đai, nộp tiền sử dụng đất (nếu có) đầy đủ, đúng hạn;  
Các cam kết khác (nếu có) .....
- .....

..., ngày ... tháng ... năm ...

**Người xin thuê đất**

(Ký, ghi rõ họ tên, nếu tổ chức thì phải đóng dấu)

\* Đối với tổ chức phải ghi rõ tên tổ chức, ngày thành lập, số và ngày, cơ quan ký quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư; đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài thì ghi họ và tên, quốc tịch, số và ngày, nơi cấp hộ chiếu.

## 6.2. Mẫu đề nghị cho thuê đất

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN THUÊ ĐẤT**

(Dùng cho tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài)

**Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế**

1. Người xin thuê đất (*viết chữ in hoa*)\*: .....
- .....
- .....
2. Địa chỉ trụ sở chính: .....
3. Địa chỉ liên hệ: .....Điện thoại:.....
4. Địa điểm khu đất xin thuê: .....
5. Diện tích xin thuê (m<sup>2</sup>): .....
6. Đề sử dụng vào mục đích: .....
7. Thời hạn thuê đất (năm): .....
8. Phương thức trả tiền thuê đất: .....
9. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật đất đai, nộp tiền thuê đất đầy đủ, đúng hạn;
- Các cam kết khác (nếu có) .....
- ...../.

..., ngày ... tháng ... năm ...

**Người xin thuê đất**

(Ký, ghi rõ họ tên, nếu tổ chức thì phải đóng dấu)

\* Đối với tổ chức phải ghi rõ tên tổ chức, ngày thành lập và số quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư; đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân nước ngoài thì ghi họ và tên, quốc tịch, số và ngày, nơi cấp hộ chiếu.

*6.3. Mẫu Thông báo chủ trương của UBND cấp huyện về thu hồi đất để thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng*

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
CẤP HUYỆN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-UBND

... , ngày tháng năm 20...

**THÔNG BÁO**

**Chủ trương thu hồi đất để thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng  
phục vụ dự án đầu tư xây dựng ...**

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ và tái định cư và Công văn số 181/ĐC-CP ngày 23/10/2009 của Chính phủ đính chính Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015) tỉnh Thừa Thiên Huế đã được Chính phủ phê duyệt;

Căn cứ Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015) cấp huyện được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

Căn cứ quy hoạch xây dựng đô thị hoặc quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt;

Căn cứ Quyết định số 18/2011/QĐ-UBND ngày 01/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND ngày 17/9/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về trình tự, thủ tục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giao đất, cho thuê đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số ngày.../.../20... của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thống nhất chủ trương cho phép Công ty... nghiên cứu thực hiện dự án đầu tư;

Ủy ban nhân dân huyện... (thị xã, thành phố) thông báo chủ trương thu hồi đất để thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng phục vụ dự án đầu tư xây dựng .....gồm các nội dung sau:

1. Lý do thu hồi đất:

Để thực hiện dự án đầu tư xây dựng ... (hoặc theo quy hoạch...) tọa lạc tại xã (phường, thị trấn)..., huyện (thị xã, thành phố) ..., tỉnh Thừa Thiên Huế;

2. Diện tích và vị trí khu đất thu hồi:

- Diện tích: khoảng ... m<sup>2</sup> (...mét vuông) đất tọa lạc tại xã (phường, thị trấn)..., huyện (thị xã, thành phố) ..., tỉnh Thừa Thiên Huế;

(Số liệu diện tích sẽ được xác định chính xác sau khi khảo sát, đo đạc)

- Vị trí khu đất có tứ cận sau:

+ Bắc giáp: .....

+ Đông giáp: .....

+ Tây giáp: .....

+ Nam giáp: .....

3. Kế hoạch thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng:

a) Công tác khảo sát, đo đạc, thống kê, kiểm đếm đất đai, tài sản gắn liền với đất để lập hồ sơ thu hồi đất, lập dự án đầu tư và phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư bắt đầu thực hiện từ ngày.../.../20... đến ngày.../.../20...;

b) Phê duyệt phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng từ ngày .../.../20... đến ngày .../.../20...

c) Việc bố trí tái định cư cho người có đất bị thu hồi và phải di chuyển chỗ ở thực hiện theo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được phê duyệt

4. Cho phép chủ đầu tư là... được phép khảo sát lập dự án đầu tư; phối hợp với đơn vị đo đạc, Trung tâm phát triển quỹ đất, UBND xã (phường, thị trấn) để tiến hành đo đạc, lập bản đồ địa chính khu đất và kiểm kê đất đai, tài sản gắn liền với đất phục vụ việc lập phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư, thu hồi đất.

5. Giao trách nhiệm cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất:

a) Giúp chủ đầu tư lập phương án tổng thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

b) Sau khi dự án đầu tư được duyệt, tiến hành kiểm kê đất đai và tài sản gắn liền với đất, lập phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt để phục vụ việc thu hồi đất.

6. Giao trách nhiệm cho Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) .....

a) Niêm yết công khai thông báo này tại trụ sở Ủy ban và các điểm sinh hoạt chung tại khu đất thu hồi;

b) Quản lý chặt chẽ đất đai trong khu vực dự án theo đúng quy định pháp luật;

c) Phối hợp với chủ đầu tư phổ biến kế hoạch khảo sát, đo đạc cho người sử dụng đất trong khu vực dự án và yêu cầu người sử dụng đất tạo điều kiện để chủ đầu tư thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất để lập dự án đầu tư;

**7. Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong khu vực dự án:**

a) Có trách nhiệm phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường kê khai, kiểm kê phục vụ việc đền bù, thu hồi đất, giải phóng mặt bằng theo đúng kế hoạch;

b) Không thực hiện các giao dịch về quyền sử dụng đất kể từ ngày Thông báo này được ký.

Ủy ban nhân dân huyện... (thị xã, thành phố) thông báo để các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất trong khu vực và các cơ quan, đơn vị liên quan biết và thực hiện ./.

**Nơi nhận:**

- Các sở: TNMT; các Sở có liên quan;
- Các cơ quan đơn vị có liên quan;
- UBND xã (phường, thị trấn);
- Lưu: VT, ĐC, XD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

## 6.4. Mẫu Tờ trình của UBND cấp huyện đề nghị phê duyệt phương án bồi thường GPMB

UBND CẤP HUYỆN  
CƠ QUAN LÀM NHIỆM VỤ BTHTTĐC.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-.....

....., ngày tháng năm 20.....

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thẩm định, phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ  
và tái định cư cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân  
khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng ...**

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh (hoặc UBND cấp huyện);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (hoặc Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện).

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai; Nghị định 17/2006/NĐ-CP ngày 27/10/2006 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ Quy định bổ sung về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai;

Căn cứ Nghị định 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ Quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết đơn khiếu nại về đất.

Căn cứ Thông tư số 14/2009/TT-BTNMT ngày 01/10/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình tự thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 57/2010/TT-BTC ngày 16/4/2010 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 18/2011/QĐ-UBND ngày 01/6/2011 của UBND tỉnh ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, TĐC và trình tự thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất trên địa bàn Tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 50/2011/QĐ-UBND ngày 20/12/2011 của UBND tỉnh về giá các loại đất năm 2012 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 369/QĐ-UBND ngày 30/01/2011 và Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 20/3/2012 của UBND tỉnh về đơn giá cây trồng, vật nuôi; đơn giá nhà ở, công trình kiến trúc làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 515/QĐ-UBND ngày 29/3/2012 của UBND tỉnh ban hành về việc phê duyệt giá đất ở trung bình để tính hỗ trợ đất nông nghiệp trong khu dân cư bị thu hồi trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND ngày 17/9/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về trình tự, thủ tục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giao đất, cho thuê đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ các văn bản ngành liên quan... (bố trí theo cấp ban hành văn bản)

Sau khi tổng hợp đầy đủ hồ sơ, Cơ quan làm nhiệm vụ BT,HT&TĐC ... kính trình UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, phê duyệt Phương án với tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ là: .... đồng.

Trong đó:

- Kinh phí bồi thường, hỗ trợ: .... đồng.
- Chi phí tổ chức thực hiện GPMB (2%): .... đồng.
- Chi phí khác .....

*(Đính kèm phương án)*

Kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc huyện (thị xã, thành phố), Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Phòng Tài nguyên và Môi trường xem xét thẩm định, phê duyệt./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu.

**CƠ QUAN LÀM NHIỆM VỤ BT, HT&TĐC**

*6.5. Mẫu phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng*

UBND CẤP HUYỆN  
CƠ QUAN LÀM NHIỆM VỤ BTHTTĐC.....

Số: /TTr-.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20.....

### PHƯƠNG ÁN

**Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức  
khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng .....**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-.... ngày tháng năm 20..... của .....*)

#### I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;
- Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai; Nghị định 17/2006/NĐ-CP ngày 27/10/2006 Về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;
- Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;
- Nghị định 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ Quy định bổ sung về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai;
- Nghị định 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ Quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết đơn khiếu nại về đất;
- Thông tư số 14/2009/TT-BTNMT ngày 01/10/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình tự thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất;
- Thông tư số 57/2010/TT-BTC ngày 16/04/2010 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Quyết định số 18/2011/QĐ-UBND ngày 01/6/2011 của UBND tỉnh ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình tự thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất trên địa bàn Tỉnh;
- Quyết định số 50/2011/QĐ-UBND ngày 20/12/2011 của UBND tỉnh về giá các loại đất năm 2012 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Quyết định số 369/QĐ-UBND ngày 30/01/2011 và Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 20/3/2012 của UBND tỉnh về đơn giá cây trồng, vật nuôi; đơn giá nhà ở, công trình kiến trúc làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;



- Quyết định số 515/QĐ-UBND ngày 29/3/2012 của UBND tỉnh ban hành về việc phê duyệt giá đất ở trung bình để tính hỗ trợ đất nông nghiệp trong khu dân cư bị thu hồi trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND ngày 17/9/2012 của UBND tỉnh về trình tự, thủ tục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giao đất, cho thuê đất trên địa bàn tỉnh;

- Các Văn bản ngành có liên quan... (bổ trí theo cấp ban hành văn bản)

## II. ĐIỀU TRA HIỆN TRẠNG

### 1. Phạm vi giải phóng mặt bằng

Phạm vi giải phóng mặt bằng là toàn bộ diện tích khu đất quy hoạch tại ..... với tổng diện tích là ..... m<sup>2</sup>.

### 2. Vị trí cấm mốc GPMB

Số lượng cọc, vị trí cọc dự kiến (chú ý cụ thể ở các dự án mở rộng đường giao thông).

### 3. Quy cách cọc GPMB

## III. KHỐI LƯỢNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ (BT, HT&TĐC)

### 1. Về đất: diện tích đất thu hồi ..... m<sup>2</sup>;

STT	Loại đất	Mã hiệu	Diện tích (m <sup>2</sup> )
	<b>Tổng cộng</b>		

### 2. Đối tượng bị ảnh hưởng về đất đai và tài sản: ..... đối tượng;

Trong đó:

+ Về tổ chức: .....

+ Về hộ gia đình, cá nhân: .....

- Khối lượng nhà ở phải di dời: ....

- Khối lượng hộ tái định cư: .....

- Khối lượng lăng, mộ phải di dời: ....

- Khối lượng công trình hạ tầng kỹ thuật phải phá dỡ, di dời:.....

## IV. NGUYÊN TẮC BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

### 1. Nguyên tắc bồi thường đối với đất đai & tài sản

a) Bồi thường đối với đất đai:

Thực hiện theo Điều 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16 Chương II Quyết định số 18/2011/QĐ-UBND ngày 01/6/2011 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình tự thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất trên địa bàn Tỉnh.

Căn cứ Quyết định số 50/2011/QĐ-UBND ngày 20/12/2011 của UBND tỉnh về giá các loại đất năm 2012 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

b) Bồi thường đối với tài sản:

Thực hiện theo Điều 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25 Chương III Quyết định số 18/2011/QĐ-UBND ngày 01/6/2011 và các phụ lục số 1, 2, 3 trong Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 369/2011/QĐ-UBND ngày 30/01/2011 của UBND tỉnh ban hành đơn

giá cây trồng, vật nuôi; đơn giá nhà ở, công trình kiến trúc làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh.

c) Bồi thường đối với mồ mả:

Thực hiện theo Điều 20 Chương III Quyết định số 18/2011/QĐ-UBND ngày 01/6/2011 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình tự thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất trên địa bàn Tỉnh.

d) Bồi thường đối với cây trồng, vật nuôi:

Thực hiện theo Điều 22 Chương III Quyết định số 18/2011/QĐ-UBND ngày 01/6/2011.

## **2. Nguyên tắc hỗ trợ giải tỏa**

Thực hiện theo Điều 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34 Chương IV Quyết định số 18/2011/QĐ-UBND ngày 01/6/2011 của UBND tỉnh ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình tự thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất trên địa bàn Tỉnh.

Thực hiện theo Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 20/3/2012 của UBND tỉnh về đơn giá cây trồng, vật nuôi; đơn giá nhà ở, công trình kiến trúc làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh.

## **3. Phương án tái định cư**

Thực hiện theo Điều 3, Chương I; Điều 35, 36, 37, 38, 39 Chương V Quyết định số 18/2011/QĐ-UBND ngày 01/6/2011.

Toàn bộ khu đất có ..... hộ phải di chuyển nhà ở và và đề nghị được bố trí vào ở tại .....

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí chi trả bồi thường, hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện giải phóng mặt bằng được giải quyết từ nguồn kinh phí .....

Trên cơ sở chế độ chính sách hiện hành, chủ đầu tư phối hợp với Cơ quan làm nhiệm vụ BT, HT&TĐC... và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chi tiết và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chi tiết trình phê duyệt.

## **VI. DỰ TOÁN KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ CHI PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG**

Trên cơ sở các nguyên tắc bồi thường hỗ trợ nêu trên, căn cứ số liệu hiện trạng, hồ sơ kỹ thuật thửa đất, Cơ quan làm nhiệm vụ BT, HT&TĐC .... lập dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ dự án ..... với kinh phí bồi thường hỗ trợ là:

..... đồng (.....)

(Đính kèm bảng kê chi tiết giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất)

### **Ghi chú:**

- Trong khi thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, nếu có thay đổi các chính sách liên quan đến bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án.... , Cơ quan làm nhiệm vụ BT, HT&TĐC .... , UBND xã (phường, thị trấn)... , các cơ quan liên quan kịp thời thay đổi cho phù hợp với quy định mới.

- Dự toán kinh phí nêu trên được Cơ quan làm nhiệm vụ BT, HT&TĐC ...là cơ sở ban đầu và sẽ được phê duyệt chính thức khi có quyết định của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

## VII. GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

### 1. Trách nhiệm

Khi có khiếu nại của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, Cơ quan làm nhiệm vụ BT, HT&TĐC ..., UBND xã (phường, thị trấn)... là nơi tiếp nhận hồ sơ và phối hợp giải quyết mọi thắc mắc của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

### 2. Phương pháp giải quyết

Thủ tục khiếu nại tố cáo phải tuân thủ theo đúng Luật Khiếu nại, tố cáo số 09/1998/QH01 được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký Công bố ban hành bằng Lệnh số 09L/CTN ngày 11/12/1998.

Trong khi giải quyết khiếu nại, người bị thu hồi đất vẫn phải chấp hành Quyết định thu hồi đất, giao đất đúng kế hoạch và thời gian đã được UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định. Những hộ cố ý từ chối hay gây chậm trễ việc bàn giao mặt bằng xây dựng dự án, tùy theo mức độ vi phạm sẽ được các cấp chính quyền xem xét, xử lý theo Pháp luật.

## VIII. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN.

- Tổ chức họp dân thông báo kế hoạch giải phóng mặt bằng: Từ ngày...Đến ngày...
- Tổ chức kiểm kê thực tế lập hồ sơ đền bù cho các đối tượng nằm trong khu vực giải tỏa: Từ ngày...Đến ngày...
- Thẩm định điều kiện bồi thường về đất: Từ ngày...Đến ngày...
- Áp giá đền bù và thẩm định phê duyệt đền bù: Từ ngày...Đến ngày...
- Công bố công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền: ngay sau khi có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền
- Giải quyết thắc mắc khiếu nại: Từ ngày...Đến ngày...
- Chi trả bồi thường hỗ trợ và thu tiền sử dụng đất: Từ ngày...Đến ngày...
- Giải tỏa bàn giao mặt bằng thực hiện dự án: Từ ngày...Đến ngày...

## IX. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Báo cáo về công tác tài chính kế toán: thực hiện theo quy định của Pháp lệnh Thống kê kế toán hiện hành.

2. Báo cáo thông kê kế hoạch thực hiện bao gồm:

- + Kết quả, tiến độ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng.
- + Các vấn đề nảy sinh và đề xuất các biện pháp giải quyết.
- + Kế hoạch thực hiện trong thời gian tới.

**CƠ QUAN LÀM NHIỆM VỤ BTHTTĐC**

**6.6. Mẫu xác nhận việc hoàn tất việc bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất****ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN  
HỘI ĐỒNG ... (TRUNG TÂM PT ...)****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /XN-.....

... , ngày tháng năm 20..

V/v bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án ...

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tài nguyên và Môi trường.

Căn cứ Căn cứ Quyết định số 18/2011/QĐ-UBND ngày 01/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày .../.../2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về trình tự, thủ tục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giao đất, cho thuê đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Thông báo số .../TB-UBND ngày ... tháng ... năm ... của Ủy ban nhân dân huyện (thị xã, thành phố) ... về Chủ trương thu hồi đất để thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng phục vụ dự án đầu tư xây dựng ...;

Căn cứ các Quyết định thu hồi đất số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm ... của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Quyết định thu hồi đất số .../QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm ... của Ủy ban nhân dân tỉnh (nếu có);

Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (Trung tâm Phát triển quỹ đất) huyện ... xác nhận Chủ đầu tư (hoặc tên tổ chức) đã phối hợp Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (Trung tâm Phát triển quỹ đất) cấp huyện ... thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án ... như sau:

- Về đất hộ gia đình, cá nhân sử dụng: Đã hoàn tất việc bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất với diện tích ... m<sup>2</sup>;

- Về đất do tổ chức quản lý sử dụng: Đã hoàn tất việc bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản trên đất với diện tích ... m<sup>2</sup> (nếu đã có Quyết định thu hồi đất của Ủy ban nhân dân tỉnh).

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất để Chủ đầu tư (tên tổ chức) triển khai dự án./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND các xã...;
- (Chủ đầu tư);
- Lưu: VT.

**HỘI ĐỒNG ... (TRUNG TÂM PT ...)  
CHỦ TỊCH (GIÁM ĐỐC)**

## 6.7. Mẫu Hợp đồng thuê đất

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:             /HĐTĐ   Thừa Thiên Huế, ngày       tháng       năm 20...

**HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT**

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày .../.../20... của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc cho (tên tổ chức thuê đất) thuê đất để .....

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-STC ngày .../.../20... của Sở Tài chính về việc quy định đơn giá cho thuê đất.

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 20... tại Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế chúng tôi gồm:

**I. Bên cho thuê đất là Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế**

Do ông : ..... - Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường làm đại diện;

Trụ sở : ..., huyện (thị xã, thành phố) ..., tỉnh Thừa Thiên Huế.

**II. Bên thuê đất là (tên tổ chức thuê đất)**

Do ông : ..... - Giám đốc làm đại diện;

Trụ sở : ..., huyện (thị xã, thành phố) ..., tỉnh Thừa Thiên Huế.

**III. Hai bên thoả thuận ký hợp đồng thuê đất với các điều, khoản sau đây:**

**Điều 1.** Bên cho thuê đất cho Bên thuê đất thuê khu đất như sau:

1. Diện tích khu đất: .... m<sup>2</sup> (..... mét vuông).

Tọa lạc tại xã (phường, thị trấn) ..., huyện (thị xã, thành phố) ..., tỉnh Thừa Thiên Huế để sử dụng vào mục đích .....

2. Vị trí giới hạn khu đất được xác định theo tờ bản đồ địa chính khu đất tỷ lệ ..... do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày .../.../20....

3. Thời hạn thuê đất: ... năm (... năm) kể từ ngày ... tháng ... năm 20....

4. Việc cho thuê đất không làm mất quyền sở hữu của Nhà nước đối với khu đất và mọi tài nguyên nằm trong lòng đất.

**Điều 2.** Bên thuê đất có trách nhiệm trả tiền thuê đất theo quy định sau:

1. Giá tiền thuê đất: ...,0 đ/m<sup>2</sup>/năm (... đồng trên mét vuông trên năm).

Giá tiền cho thuê đất nói trên ổn định trong thời hạn 05 (năm) năm kể từ ngày ... tháng ... năm 20.... Hết thời hạn ổn định, đơn giá thuê đất cho thời hạn tiếp theo được xác định lại theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Tiền thuê đất được tính từ ngày: ... tháng ... năm 20....

3. Phương thức trả tiền thuê đất: Trả theo thời hạn hàng năm.

4. Nơi nộp tiền thuê đất: Nộp tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế theo thông báo của cơ quan thuế.

**Điều 3.** Việc sử dụng đất trên khu đất thuê phải phù hợp với mục đích sử dụng đất đã ghi trong Điều 1 của Hợp đồng này.

**Điều 4.** Quyền và nghĩa vụ của các Bên:

1. Bên cho thuê đất bảo đảm việc sử dụng đất của Bên thuê đất trong thời gian thực hiện hợp đồng (trừ trường hợp phải thu hồi đất theo quy định tại Điều 38 Luật Đất đai);

2. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, Bên thuê đất có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 111 và Điều 114 của Luật Đất đai.

3. Trong thời hạn hợp đồng còn hiệu lực thi hành, nếu Bên thuê đất trả lại toàn bộ hoặc một phần khu đất thuê trước thời hạn thì phải làm thủ tục thu hồi đất theo quy định tại Điều 131 của Nghị định số 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ.

**Điều 5.** Hợp đồng thuê đất chấm dứt trong các trường hợp sau:

1. Hết thời hạn thuê đất mà không được gia hạn thuê tiếp;

2. Do đề nghị của một bên hoặc các bên tham gia hợp đồng và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho thuê đất đó chấp thuận;

3. Bên thuê đất bị phá sản hoặc bị phát mãi tài sản hoặc giải thể;

4. Bên thuê đất bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất theo quy định tại Điều 38 của Luật Đất đai.

**Điều 6.** Việc giải quyết tài sản gắn liền với đất sau khi kết thúc Hợp đồng này được thực hiện theo quy định của pháp luật.

**Điều 7.** Hai Bên cam kết thực hiện đúng quy định của Hợp đồng này, nếu Bên nào không thực hiện thì Bên đó phải bồi thường do việc vi phạm hợp đồng gây ra theo quy định của pháp luật.

**Điều 8.** Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 01 bản và gửi đến cơ quan thuế nơi xác định mức thu tiền thuê đất, kho bạc nhà nước nơi thu tiền thuê đất.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Bên thuê đất**

**Bên cho thuê đất**

**Mẫu số 7: Báo cáo đánh giá tác động môi trường**

*Mẫu đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường*

**NHÀ ĐẦU TƯ**  
V/v đề nghị thẩm định báo  
cáo ĐTM của Dự án...

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
..... ngày      tháng      năm

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường

Chúng tôi là: (1), chủ dự án (2), thuộc mục số... Phụ lục II (hoặc thuộc mục số... Phụ lục III) Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường.

Dự án đầu tư do... phê duyệt.

- Địa điểm thực hiện Dự án:...
- Địa chỉ liên hệ:...
- Điện thoại:....; Fax:....; E-mail: ...

Xin gửi đến quý (3) hồ sơ gồm:

1. 01 bản dự án đầu tư (báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương);
2. 07 bản báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án bằng tiếng Việt.

Chúng tôi xin bảo đảm về độ trung thực của các số liệu, tài liệu trong các văn bản nêu trên. Nếu có gì sai phạm chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Việt Nam.

Đề nghị (3) thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá môi trường của Dự án.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- 
- Lưu ...

**NHÀ ĐẦU TƯ**

*(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)*

*Ghi chú:*

- (1) Doanh nghiệp, cơ quan chủ dự án;
- (2) Tên đầy đủ của Dự án;
- (3) Cơ quan tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường;

**Mẫu số 8: Đăng ký cấp Giấy phép xây dựng***Mẫu đề nghị cấp Giấy phép xây dựng***CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐƠN XIN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG***(Sử dụng cho công trình, nhà ở riêng lẻ ở đô thị)*

Kính gửi: .....

**1. Tên chủ đầu tư:** .....

- Người đại diện ..... Chức vụ: .....

- Địa chỉ liên hệ: .....

- Số nhà: ..... Đường ..... Phường (xã) .....

- Tỉnh, thành phố: .....

- Số điện thoại: .....

**2. Địa điểm xây dựng:** .....- Lô đất số ..... Diện tích ..... m<sup>2</sup> .....

- Tại: ..... Đường: .....

- Phường (xã) ..... Quận (huyện) .....

- Tỉnh, thành phố: .....

- Nguồn gốc đất .....

**3. Nội dung xin phép:** .....

- Loại công trình: ..... Cấp công trình: .....

- Diện tích xây dựng tầng 1: ..... m<sup>2</sup> .....- Tổng diện tích sàn: ..... m<sup>2</sup> .....

- Chiều cao công trình: ..... m .....

- Số tầng: .....

**4. Đơn vị hoặc người thiết kế:** .....

- Địa chỉ .....

- Điện thoại .....

**5. Tổ chức, cá nhân thẩm định thiết kế (nếu có):** .....

- Địa chỉ: ..... Điện thoại .....

- Giấy phép hành nghề số (nếu có) : ..... cấp ngày .....

**6. Phương án phá dỡ, di dời (nếu có):** .....**7. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình:** ..... tháng.**8. Cam kết:**

Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- ...

- Lưu.

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Nhà đầu tư***(Ký tên, đóng dấu)*



**Phụ lục 3****CƠ QUAN ĐẦU MỐI THAM MƯU THỦ TỤC  
CHẤP THUẬN ĐỊA ĐIỂM NGHIÊN CỨU**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2012 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2012  
của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)*

<b>Stt</b>	<b>Cơ quan đầu mối</b>	<b>Lĩnh vực đầu tư chính</b>
1	Sở Công Thương	Cơ khí; điện; năng lượng mới; năng lượng tái tạo; hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp; công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản; công nghiệp tiêu dùng; công nghiệp thực phẩm; công nghiệp chế biến khác;
2	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	Văn hóa, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo.
3	Sở Giao thông Vận tải	Đầu tư các công trình đường bộ, đường thủy nội địa, dịch vụ vận tải.
4	Sở Xây dựng	Kết cấu hạ tầng giao thông đô thị; cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải, chiếu sáng, công viên cây xanh, nghĩa trang, chất thải rắn trong đô thị, khu công nghệ cao; phát triển đô thị; nhà ở; kinh doanh bất động sản; vật liệu xây dựng.
5	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thăm dò, khai thác khoáng sản.
6	Sở Thông tin Truyền thông	Báo chí; xuất bản; bưu chính và chuyển phát; viễn thông và Internet; truyền dẫn phát sóng; tần số vô tuyến điện; công nghệ thông tin, điện tử; phát thanh và truyền hình; cơ sở hạ tầng thông tin truyền thông; quảng cáo báo chí, mạng thông tin máy tính và xuất bản phẩm.
7	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn.
8	Sở Giáo dục và Đào tạo	Đầu tư cơ sở vật chất cho Giáo dục và đào tạo; Dịch vụ giáo dục và đào tạo.
9	Sở Y tế	Y tế dự phòng; khám, chữa bệnh; phục hồi chức năng; y dược cổ truyền; thuốc phòng bệnh, chữa bệnh cho người; mỹ phẩm; trang thiết bị y tế.
10	Sở Lao động Thương binh Xã hội	Dịch vụ việc làm, dạy nghề.

---

**Phụ lục 4: PHIẾU Ý KIẾN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND  
ngày 12/10/2012 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

**Mẫu phiếu tham gia thẩm tra cấp giấy chứng nhận đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm tra.**

1. *Mẫu phiếu ý kiến Sở Tài nguyên - Môi trường*

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
SỞ TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:            /STNMT-...

Thừa Thiên Huế, ngày    tháng    năm

**PHIẾU Ý KIẾN****1. Cơ quan lấy ý kiến****2. Cơ quan tham gia ý kiến****3. Theo đề nghị của cơ quan lấy ý kiến tại Công văn (số, ngày)****4. Đối với dự án đầu tư**

a) Tên dự án:

b) Mã số dự án

c) Nhà đầu tư:

d) Địa điểm:

d) Có hồ sơ kèm theo:

- Có: - Không có: **5. Ý kiến tham gia** (đánh dấu x vào nội dung liên quan nếu đồng ý)

a) Sự phù hợp về quy hoạch sử dụng đất

- Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất được duyệt: - Chưa phù hợp với quy hoạch sử dụng đất và đề nghị cho phép chuyển mục đích sử dụng đất: 

b) Giải pháp về môi trường

- Phù hợp: - Không phù hợp: 

Lý do: .....

c) Về tiến độ sử dụng đất

- Phù hợp: - Không phù hợp: 

Lý do: .....

d) Về phương án sơ bộ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

- Phù hợp: - Không phù hợp: 

Lý do: .....

e) Kiến nghị

- Đề nghị cấp giấy chứng nhận đầu tư: - Đề nghị không cấp giấy chứng nhận đầu tư: 

Lý do đề nghị không cấp giấy chứng nhận đầu tư và các ý kiến khác:

...../.

**Nơi nhận:**

- Cơ quan lấy ý kiến;

- Lưu VT.

**GIÁM ĐỐC**

## 2. Mẫu phiếu ý kiến Sở Tài chính

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
**SỞ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /STC-...

Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm

**PHIẾU Ý KIẾN****1. Cơ quan lấy ý kiến****2. Cơ quan tham gia ý kiến****3. Theo đề nghị của cơ quan lấy ý kiến tại Công văn (số, ngày)****4. Đối với dự án đầu tư**

a) Tên dự án:

b) Mã số dự án

c) Nhà đầu tư:

d) Địa điểm:

đ) Có hồ sơ kèm theo: - Có:  - Không có:

**5. Ý kiến tham gia (đánh dấu x vào nội dung liên quan nếu đồng ý)**

a) Về tiến độ thực hiện các mục tiêu của dự án:

- Phù hợp:  - Không phù hợp:

Lý do: .....

b) Về tiến độ thực hiện vốn đầu tư:

- Phù hợp:  - Không phù hợp:

Lý do: .....

c) Về phương án tài chính của dự án:

- Phù hợp:  - Không phù hợp:

Lý do: .....

d) Kiến nghị:

- Đề nghị cấp giấy chứng nhận đầu tư:

- Đề nghị không cấp giấy chứng nhận đầu tư:

Lý do đề nghị không cấp giấy chứng nhận đầu tư và các ý kiến khác:

...../.

**Nơi nhận:**

- Cơ quan lấy ý kiến;

- Lưu VT.

**GIÁM ĐỐC**

## 3. Mẫu phiếu ý kiến Sở Xây dựng

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
**SỞ XÂY DỰNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /SXD-...

Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm

**PHIẾU Ý KIẾN****1. Cơ quan lấy ý kiến****2. Cơ quan tham gia ý kiến****3. Theo đề nghị của cơ quan lấy ý kiến tại Công văn (số, ngày)****4. Đối với dự án đầu tư**

a) Tên dự án:

b) Mã số dự án

c) Nhà đầu tư:

d) Địa điểm:

đ) Có hồ sơ kèm theo: - Có:  - Không có: **5. Ý kiến tham gia (đánh dấu x vào nội dung liên quan nếu đồng ý)**

a) Về quy hoạch xây dựng

- Phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt: - Chưa phù hợp với QH và đề nghị cho phép điều chỉnh, bổ sung QH: 

b) Về quy hoạch kết cấu hạ tầng - kỹ thuật

- Phù hợp:  - Không phù hợp: 

Lý do: .....

c) Về xây dựng, cảnh quan, kiến trúc

- Phù hợp:  - Không phù hợp: 

Lý do: .....

d) Về tiến độ xây dựng

- Phù hợp:  - Không phù hợp: 

Lý do: .....

g) Kiến nghị:

- Đề nghị cấp giấy chứng nhận đầu tư: - Đề nghị không cấp giấy chứng nhận đầu tư: 

Lý do đề nghị không cấp giấy chứng nhận đầu tư và các ý kiến khác:

...../.

**Nơi nhận:**

- Cơ quan lấy ý kiến;
- Lưu VT.

**GIÁM ĐỐC**

## 4. Mẫu phiếu ý kiến UBND cấp huyện

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
UBND HUYỆN ....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-....

Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm

## PHIẾU Ý KIẾN

## 1. Cơ quan lấy ý kiến

## 2. Cơ quan tham gia ý kiến

## 3. Theo đề nghị của cơ quan lấy ý kiến tại Công văn (số, ngày)

## 4. Đối với dự án đầu tư

a) Tên dự án:

b) Mã số dự án

c) Nhà đầu tư:

d) Địa điểm:

đ) Có hồ sơ kèm theo: - Có:  - Không có:

## 5. Ý kiến tham gia (đánh dấu x vào nội dung liên quan nếu đồng ý)

a) Sự phù hợp về quy hoạch phát triển kinh tế xã hội địa phương

+ Phù hợp với quy hoạch được duyệt:

+ Chưa phù hợp với quy hoạch và đề nghị cho phép điều chỉnh, bổ sung:

b) Về quy hoạch kết cấu hạ tầng - kỹ thuật

- Phù hợp:  - Không phù hợp:

Lý do: .....

c) Sự phù hợp về quy hoạch sử dụng đất

- Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất được duyệt:

- Chưa phù hợp với quy hoạch sử dụng đất và đề nghị cho phép chuyển mục đích sử dụng đất:

d) Về tiến độ sử dụng đất

- Phù hợp:  - Không phù hợp:

Lý do: .....

g) Về phương án sơ bộ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

- Phù hợp:  - Không phù hợp:

Lý do: .....

e) Kiến nghị:

- Đề nghị cấp giấy chứng nhận đầu tư:

- Đề nghị không cấp giấy chứng nhận đầu tư:

Lý do đề nghị không cấp giấy chứng nhận đầu tư và các ý kiến khác:

...../.

## Nơi nhận:

- Cơ quan lấy ý kiến;

- Lưu VT.

**GIÁM ĐỐC**

5. Mẫu phiếu ý kiến Sở quản lý ngành

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
SỞ .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /S.....

Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm

**PHIẾU Ý KIẾN**

**1. Cơ quan lấy ý kiến**

**2. Cơ quan tham gia ý kiến**

**3. Theo đề nghị của cơ quan lấy ý kiến tại Công văn (số, ngày)**

**4. Đối với dự án đầu tư**

a) Tên dự án:

b) Mã số dự án

c) Nhà đầu tư:

d) Địa điểm:

đ) Có hồ sơ kèm theo: - Có:  - Không có:

**5. Ý kiến tham gia (đánh dấu x vào nội dung liên quan nếu đồng ý)**

a) Sự phù hợp về quy hoạch phát triển ngành

- Chưa phù hợp với QH và đề nghị cho phép điều chỉnh, bổ sung quy hoạch:

b) Về tiến độ xây dựng và tiến độ thực hiện các mục tiêu của dự án

- Phù hợp:  - Không phù hợp:

Lý do: .....

c) Về giải pháp công nghệ

- Phù hợp:  - Không phù hợp:

Lý do: .....

d) Về khả năng đáp ứng các điều kiện của dự án (đối với dự án thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện)

.....  
.....

g) Kiến nghị

- Đề nghị cấp giấy chứng nhận đầu tư:

- Đề nghị không cấp giấy chứng nhận đầu tư:

Lý do đề nghị không cấp giấy chứng nhận đầu tư và các ý kiến khác:

...../.

**Nơi nhận:**

- Cơ quan lấy ý kiến;
- Lưu VT.

**GIÁM ĐỐC**